

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

08/2015

**Sự thật thường xuyên bị chèn ép, hầu
như lúc nào cũng đội một chiếc mào gai
(NK 1482)**

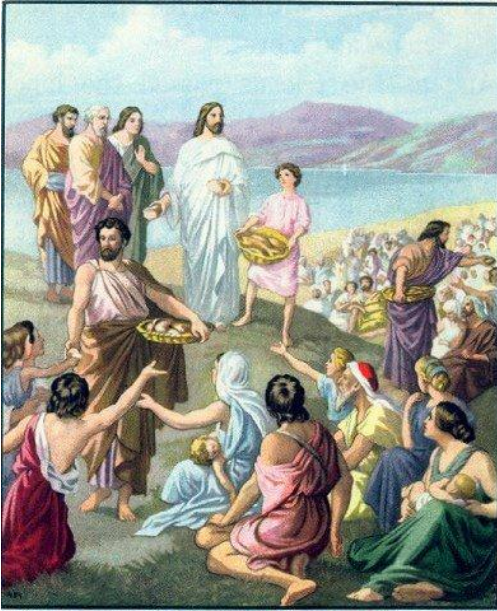
(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

Chiêm ngưỡng Lòng Thương Xót của Chúa Giêsu

Lm. JB. Võ Văn Ánh



I) Lòng Thương Xót của Chúa Cha được diễn tả rõ nét nhất trong Mầu Nhiệm Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu. Thiên Chúa yêu thương con người đến nỗi thí mạng sống mình cho con người. Thiên Chúa yêu thương con người đến độ không còn giữ lại một chút gì, kể cả những giọt máu, giọt nước cuối cùng Người cũng đổ ra hết vì quá thương xót con người. Trong khi cận kề với cái chết, Chúa Giêsu vẫn còn thực hiện Lòng Thương Xót, qua việc Ngài xin Chúa Cha: "Xin tha cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm" và chính Chúa

Giêsu đã thực hiện Lòng Thương Xót là tha thứ cho tên trộm biết ăn năn hối cải và cho anh ta được vào thiên đàng với Ngài.

II) KHÁM PHÁ LÒNG THƯƠNG XÓT

Khi đọc lại Thông Điệp về Lòng Chúa Thương Xót của Thánh nữ Fautina, nhiều người thấy được hai điểm chính yếu của Lòng Thương Xót mà Chúa Giêsu đã giải thích từ bức ảnh để phổ biến về Lòng Chúa Thương Xót: ***"Hai luồng tia sáng chỉ Nước và Máu đã vọt chảy từ cạnh sườn Lòng Thương Xót của Ta, lúc mà trái tim Ta bị lưỡi đòng đâm thấu trên Thập giá. Những tia trắng biểu hiệu Nước Công Chính, thánh hóa các linh hồn. Những tia đỏ biểu hiệu Máu ban Sự Sống cho các linh hồn, bênh vực, che chở các linh hồn trước toà phán công thẳng của Thiên Chúa. Phúc cho kẻ được sống dưới sự che chở của sự sống ấy vì họ sẽ phải lo sợ trước cơn thịnh nộ của Thiên Chúa"*** (TĐLTX 299).

Như vậy, **Máu và Nước từ trái tim Chúa Giêsu chính là thể hiện của Lòng Chúa Thương Xót. Máu là Sự Sống. Nước là sự Thánh Hóa Chúa dành cho các linh hồn.**

Hai đặc tính này cũng chính là hai thuật ngữ để chỉ về Lòng Chúa Thương Xót **trong Cựu ước. Máu** là sự trung thành của Thiên Chúa, luôn luôn muốn con người được sống. **Nước** là tình yêu của Thiên Chúa, được thể hiện qua sự dịu dàng, kiên nhẫn, thông cảm và tha thứ cho con người.

III) ĐÓN NHẬN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT:

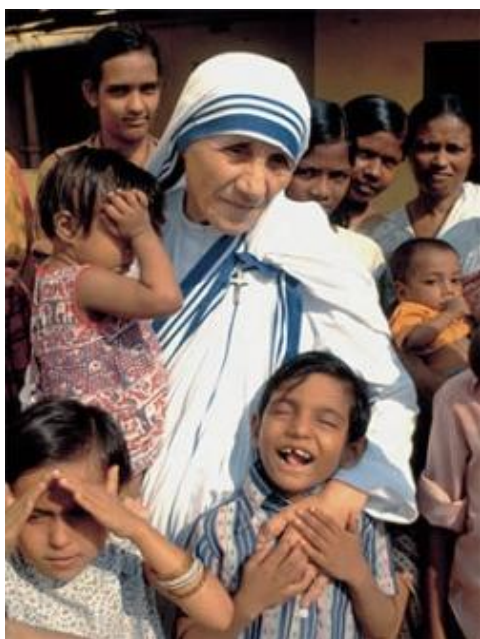
1. Đón nhận Sự Sống của Chúa

Chúa Giêsu đã mạc khải cho Thánh nữ Faustina: "*Niềm vui lớn lao của Ta là được kết hợp với các linh hồn, khi họ rước lễ. Ta đến với tâm hồn họ. Bàn tay Ta đầy ân sủng muốn ban cho họ*" (TĐLTX 1385). Vì vậy để đón nhận Lòng Chúa Thương Xót, mỗi người hãy biết đón nhận sự sống Chúa ban nơi Bí tích Thánh Thể.

2. Đón nhận ơn tha thứ

Chúa đã nói với Thánh nữ Faustina: "*Khi con đi xưng tội, Nước từ mạch xót thương tuôn ra từ Trái Tim Ta trào xuống cho các linh hồn*" (TĐLTX 1602). Như vậy để đón nhận Lòng Chúa Thương Xót hãy chạy đến với Bí tích Giải tội.

IV) THỰC THI LÒNG THƯƠNG XÓT



1. Chúng ta đã đón nhận sự sống của Chúa, chúng ta phải **trao ban sự sống cho người khác** bằng việc cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho kẻ rách rưới ăn mặc, lo nhà ở cho kẻ không nhà...

2. Chúng ta nhận ơn tha thứ vô vàn của Chúa, chúng ta phải tha thứ mãi cho anh em mình. Sự tha thứ không chỉ là bỏ qua những xúc phạm của người khác, mà còn phải trả lại cho họ hình ảnh thuở ban đầu như người cha nhân hậu đối với đứa con đi hoang.

V) KẾT LUẬN

Các Tông đồ và các môn đệ của Chúa Giêsu đã hiểu biết và thực hành Lòng Thương Xót như Chúa Giêsu là không bao giờ ngưng. Lòng Thương Xót rất cần cho mọi thời vì người nghèo cần được yêu thương và giúp đỡ, vẫn còn rất nhiều người nghèo bị bỏ rơi, bị lãng quên.



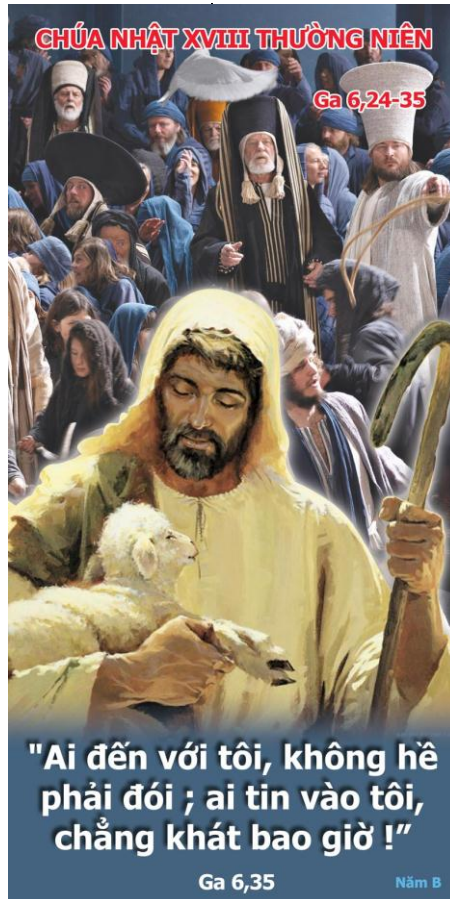
CHÚA NHẬT XVIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B THEO CHÚA, NHƯNG VÌ ĐỘNG LỰC NÀO?

Đoạn Tin Mừng diễn ra trong bối cảnh Đức Giêsu đi đâu, dân chúng cũng đông đảo ùa theo đến đó. Nhưng tại sao dân chúng ùa theo Ngài như thế? Thưa vì lợi lộc vật chất:

- Chúa đã chữa nhiều bệnh tật: mù, què, câm, điếc, cả kẻ chết Ngài cũng làm cho sống lại được.

- Ngài lại vừa mới làm cho họ có bánh ăn: hàng mấy ngàn người đi theo Ngài, Ngài chỉ dùng có 5 chiếc bánh và 2 con cá mà biến ra cho đủ lương thực cho họ ăn no nê thừa thãi.

Con người ta là thế đấy: Hễ thấy có lợi lộc vật chất thì chạy theo, khi không có lợi thì bỏ đi. Ngay trong việc theo đạo cũng vậy, chúng ta cũng theo đạo, nhưng thử hỏi vì động lực nào? Chắc hẳn không ai trong chúng



ta quá tệ, theo đạo chỉ vì những lợi lộc vật chất đâu. Tuy nhiên, trong cuộc đời sống đạo của chúng ta, có lẽ nhiều lần chúng ta bị yếu tố vật chất tác động mạnh mẽ: nghĩa là khi sung túc thì sốt sắng, còn khi túng thiếu thì nguội lạnh. Biết bao lần khi lâm cảnh túng thiếu, chúng ta không

muốn dự lễ, không muốn cầu nguyện nữa, và thậm chí không muốn tin có Chúa nữa.

Chính vì thế, Đức Giêsu khuyên cáo chúng ta *"Các người đừng chỉ tìm những của ăn hay hư nát, nhưng hãy tìm những của ăn tinh thần không bao giờ hư nát"*. Những của ăn tinh thần ấy là gì?

- **Là một cuộc sống lương thiện:** Người ta thì bản cùng



sinh đạo tặc, nhưng kẻ theo Chúa thật thì dù nghèo cũng vẫn thanh cao, công bình.

. Là một cuộc sống bác ái:

Người ta thì có phú quý mới sinh lễ nghĩa, còn nghèo túng thì lục đục với nhau. Nhưng kẻ theo Chúa thật, dù nghèo túng cũng biết thương yêu chia sẻ cho nhau.

. Là một quan niệm sống đầy đủ: Không chỉ lo cho thân xác mà còn lo cho phần hồn nữa.

Có câu chuyện truyền giáo của một vị linh mục như sau: Vì Cha nghèo, không có tiền nhiều để làm mỗi câu những người tông giáo (mà dù có, Cha cũng không muốn truyền giáo theo kiểu đó). Cha chỉ đem tinh thần bác ái của Tin Mừng ra để sống với người khác: Cha thăm viếng những người bệnh, Cha cư xử với những người khác tín ngưỡng như những người bạn, Cha nuôi những đứa trẻ bị cha mẹ bỏ rơi. Một hôm, đứa con trai duy nhất của một ông điền chủ bị bệnh nặng. Nhờ có hiểu biết chút ít về Tây Y, Cha đã cứu cho nó sống. Ông điền chủ chiều hôm ấy tìm đến Cha, xin theo đạo. Nhưng Cha thẳng thắn từ chối vì thừa hiểu rằng ông ta chưa có niềm tin. Cha chỉ giữ liên hệ láng giềng tốt với ông ta thôi. Phần ông ta càng ngày càng có cảm tình với Cha. Sau 30 năm truyền giáo

như thế, vị Linh mục nghèo tiền nhưng giàu lòng bác ái ấy đã có được số giáo dân khoảng 500 người, nhưng đều là những giáo dân có niềm tin vững chắc. Một ngày trước khi Cha già từ họ đạo để về hưu, Cha nhận được một niềm vui to lớn: ông nhà giàu kia lại xin theo đạo, và lần này vì một lý do rất vững chắc, ông nói: Thưa Cha, cách đây 30 năm, tôi xin theo đạo để trả ơn Cha đã cứu sống con trai tôi, khi đó Cha không nhận vì thấy tôi chưa có niềm tin. Hôm nay, 30 năm sau tôi lại xin theo đạo, lần này không phải để trả ơn Cha, mà vì tôi thấy tôi cần có đạo. Cuộc sống của Cha trong 30 năm đã giúp tôi thấy đạo rất là đẹp, rất là tốt và rất là cần cho con người. Vậy lần này tôi mong Cha đừng từ chối nữa. Dĩ nhiên là Vị Linh mục già ấy nhận lời. Buổi lễ tiễn biệt được trở thành lễ Rửa tội thật là cảm động.

Xin Chúa giúp chúng ta theo đạo vì lý do vững chắc như ông điền chủ ấy, và biết sống đạo như vị Linh mục. Chúng ta hãy ghi nhớ Lời Chúa *"Các người đừng chỉ tìm của ăn vật chất hay hư nát, nhưng hãy tìm của ăn tinh thần không hư nát bao giờ"*; cũng đừng bao giờ vì khó khăn vật chất mà bỏ Chúa: *"Bỏ Ngài con biết theo ai vì Ngài có Lời ban sự sống"*.



CHÚA NHẬT XIX THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Hai ý tưởng then chốt của bài Tin Mừng này là "đến với" và "tin vào" Chúa:

Việc "tin vào" Đức Giêsu, thể hiện bằng việc "đến với" Ngài là kết quả của sự hợp tác của hai phía:

- Phía Thiên Chúa: Thiên Chúa ban ơn "lôi kéo" con người tin vào Đức Giêsu và đến với Ngài: "Không ai đến được với Ta nếu Cha Ta là Đấng sai Ta không lôi kéo kẻ ấy" (câu 44). Thực ra, Thiên Chúa luôn muốn "lôi kéo" con người đến với Đức Giêsu để con người được sống. Nhưng

con người ít ra phải ngoan ngoãn để cho Thiên Chúa lôi kéo. Nhiều người Do Thái đã không ngoan ngoãn như vậy nên đã không đến được với Đức Giêsu.

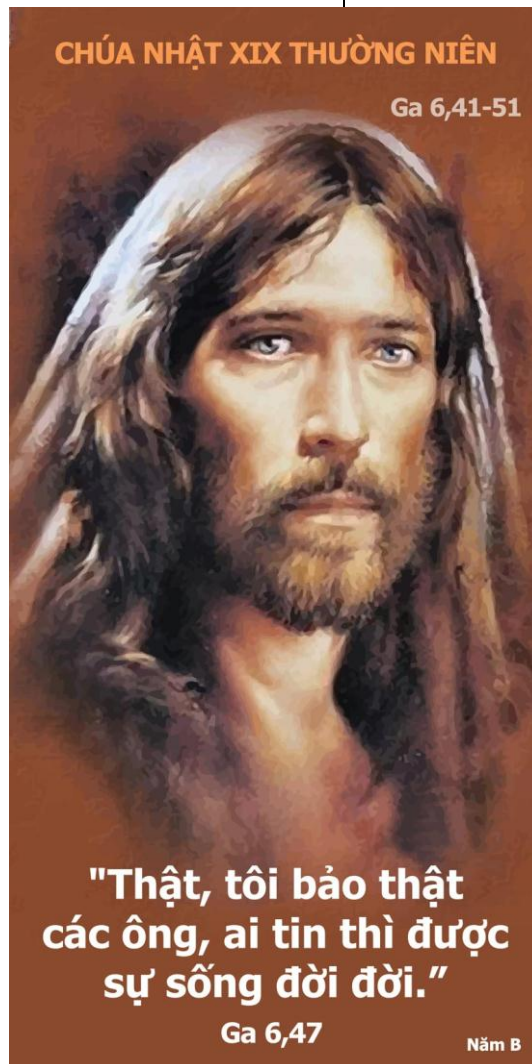
- Phía con người: phải "nghe lời giáo huấn" của Thiên Chúa: "Ai

nghe lời giáo huấn của Cha thì đến với Ta" (câu 45). Mà Thiên Chúa thì luôn giáo huấn con người: "Trong sách các ngôn sứ có chép rằng mọi người sẽ được Thiên Chúa giáo huấn" (câu 45).

Câu nói này ngầm trích dẫn Is 54, 13. Mà đại ý chương 54 sách Isaia là kinh nghiệm của dân Israel vào cuối thời lưu đày: họ đã thấy rằng Thiên Chúa luôn quyến luyện con người như một người chồng quyến luyện vợ. Đó chính là giáo huấn mà Thiên Chúa đã ban cho Israel qua dòng lịch sử. Như thế, "nghe lời giáo huấn của Thiên Chúa" nghĩa là ý thức rằng Thiên Chúa luôn yêu thương mình.

Tóm lại, việc "tin vào" Đức Giêsu và "đến với" Ngài là điều

Thiên Chúa yêu thương luôn tạo điều kiện để con người thực hiện được dễ dàng. Chỉ cần ngoan ngoãn phó thác vào tình thương Thiên Chúa thì con người có thể làm được.



Trường sinh bất tử là ước mơ ngàn đời của con người. Cứ mỗi lần một người thân già từ cõi thế, thì ước mơ được sống mãi lại càng dày vò con người dữ dội hơn. Nên không lạ gì khi Đức Giêsu nói về cuộc sống trường sinh thì mọi người tuôn đến như đi tìm kho báu.

Nhưng mầu nhiệm về "Sự sống đời đời" lại rất xa tầm trí mọn của đám dân chúng. Đức Giêsu không giúp họ thoát khỏi cái chết của thân xác, vì chính Người cũng vui lòng chết như mọi người. Nhưng Người cứu họ thoát khỏi cái chết của linh hồn: cái chết vĩnh viễn xa lìa Thiên Chúa và hoàn toàn ly biệt với tha nhân, cái chết đi vào trầm luân muôn kiếp, cái chết dẫn đến cõi tiêu diệt muôn đời.

Cuộc sống vĩnh cửu ấy, hôm nay Đức Giêsu đã mạc khải: "*Ta là Bánh ban Sự Sống... Ai ăn Bánh này sẽ được sống muôn đời*" (Ga 6, 47). Vậy bí quyết trường sinh mà Tân Thủy Hoàng khó nhọc đi tìm kiếm tận các đảo thần tiên, lúc nào cũng hiện diện trước mặt chúng ta, trong mọi thánh đường Công giáo. Chính là Đức Giêsu nguồn mạch trường sinh.

Người đang hiện diện với chúng ta bằng thần trí Người: "*Ở đâu có hai hoặc ba người tụ họp*

nhân danh Ta, Ta sẽ ở đó với họ" (Mt 18, 20).

Người còn hiện diện với chúng ta qua Lời Chúa. Lời mà Người nói cách đây 2000 năm cũng chính là Lời Người đang nói với chúng ta trong Tin mừng.

Người hiện diện với chúng ta qua các linh mục trong lúc giảng dạy và trong khi cử hành các Bí tích: "*Ai nghe các con là nghe Ta*" (Lc 10, 16).

Đặc biệt Người hiện diện thực sự với chúng ta trong Bí tích Thánh Thể: "*Ta là bánh hằng sống... Ai ăn bánh này sẽ được sống đời đời*" (Ga 6, 52).

Như vậy, "Sự sống đời đời" không phải là chuyện viễn vông xa vời, nhưng là một thực tại đang triển nở trong đời sống người tín hữu. Mỗi thánh lễ là một bàn tiệc nuôi dưỡng linh hồn đưa ta về chốn trường sinh.

Lạy Đức Giêsu, như Tấm Bánh Thánh xin cho tâm hồn chúng con nên trong trắng, cố xa tránh những ô uế cho dù nhỏ mọn để luôn xứng đáng với Chúa.

Xin cho tâm hồn chúng con nên khiêm hạ nhỏ bé, nhưng luôn bày tỏ một tình yêu lớn lao.

Và cho tâm hồn chúng con luôn kết hợp với Chúa, để được Chúa dẫn vào cuộc sống muôn đời. Amen (Thiên Phúc, "Như Thầy đã yêu").



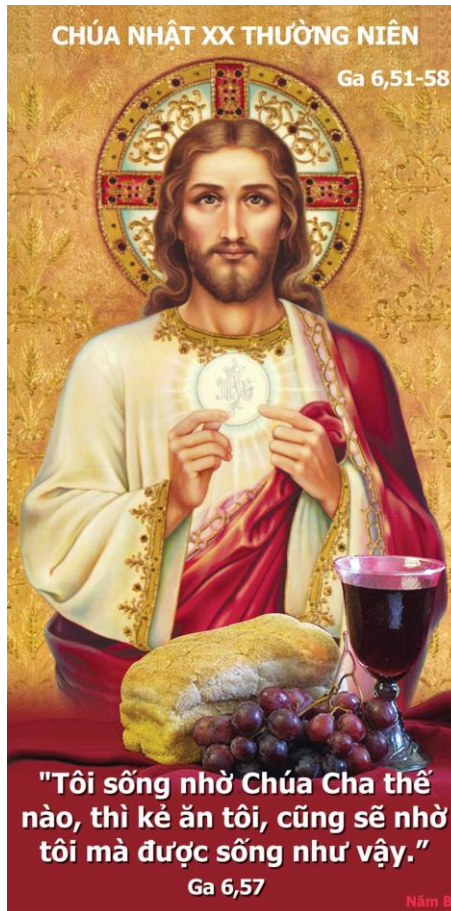
CHÚA NHẬT XX THƯỜNG NIÊN, NĂM B

TẤM BÁNH: Trong cuộc hành trình tìm về quê trời, người tín hữu Kitô còn phải tìm kiếm một điều gì khác hơn là công việc, tiền của, danh vọng và chức quyền. Chúng ta luôn được nhắc nhở: *"Sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian"* (x.Ga 15, 19). Đừng gắn bó với của cải chóng qua nhưng hãy tìm kiếm những giá trị trường tồn. Đó chính là Đức Giêsu Kitô. Tấm bánh được

trao ban cho nhân loại: *"Bánh Ta sẽ ban, chính là Thịt Ta, để cho thế gian được sống"* (Ga 6, 51).

Tấm Bánh ấy không chỉ là bí tích Thánh Thể mà còn là Tấm Bánh Lời Chúa. Hiến chế về Phụng vụ quả quyết: *"Chúa Kitô hiện diện trong Lời của Người, vì chính Người nói khi người ta đọc Thánh Kinh trong Giáo hội"* (Pv 7). Đức Giêsu vẫn trao cho ta sức sống của Người chính là Tấm Bánh Lời Chúa: *"Người ta sống không nguyên bởi bánh, nhưng còn nhờ mọi Lời do miệng Thiên Chúa phán ra"* (Mt 4, 4).

Hiến chế Tín lý Mạc Khải số 21 viết: "Giáo hội luôn tôn kính Kinh



Thánh như chính Thân Thể Chúa, nhất là trong Phụng vụ Thánh, Giáo hội không ngừng lấy Bánh ban Sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa cũng như từ bàn tiệc Mình Chúa Kitô để ban phát cho các tín hữu".

Mỗi thánh lễ là một bữa tiệc. Chúng ta được mời đến tham dự bàn tiệc Lời Chúa, trước khi cử hành bàn tiệc Thánh Thể. Cả hai đều là lương thực

cần thiết cho cuộc sống đời đời.

Mọi tín hữu đều biết ích lợi vô song của Bí tích Thánh thể, nhưng lại dễ dàng bỏ qua việc rước lễ, chưa kể là thiếu chuẩn bị, thiếu sốt sắng và thiếu thân tình.

Mọi tín hữu đều biết Lời Chúa là cần thiết, nhưng lại ít quan tâm suy niệm và sống Lời Chúa.

Mahatma Gandhi, vị thánh của dân tộc Ấn Độ có nói: "Tôi sẵn sàng trở thành một Kitô hữu, nếu tôi thấy những người Kitô hữu thực thi Tám mỗi phúc thật".

CHỖ TRONG BÀN TIỆC: Một thương gia giàu có kia sống chung với con trai và con dâu

mình. Người con trai rất thương người nghèo, hay làm việc thiện nguyện trong những tổ chức giúp đỡ người nghèo, và cũng thường bố thí cho người nghèo. Ít lâu sau vợ chồng người con trai sinh được đứa con đầu lòng. Ông thương gia rất mừng và định tổ chức một bữa tiệc mừng rất lớn.

Người con hỏi người cha: "Cha định sắp xếp chỗ ngồi cho khách thế nào? Có phải là để những người giàu ngồi những bàn trên còn những người nghèo ngồi những bàn gần cửa không?" Người Cha xác nhận đúng như thế. Người con mới xin: "Vì đây là bữa tiệc mừng đứa con của con, nên xin Cha hãy chịu ý con mà đảo ngược lại, nghĩa là hãy để những người nghèo ngồi bàn trên và những người giàu ngồi bàn dưới". Người Cha đáp: "Con ơi, khó mà thay đổi thế giới được. Này nhé con hãy suy nghĩ thử xem: Những người nghèo đến dự tiệc là để ăn, còn những người giàu đến đây không phải để ăn mà để được vinh dự. Vậy nếu ta xếp những người nghèo ở bàn trên thì họ phải cố gắng giữ tư thế cho đàng hoàng, không dám ăn uống tự nhiên, cho nên dù có ăn họ cũng ăn không ngon. Thà để họ ngồi các bàn dưới thì họ sẽ thoải mái hơn và muốn ăn uống thế nào và bao

hiều tùy thích. Còn những người giàu đến đây thực ra không cần ăn, vì họ đã ăn uống đầy đủ ở nhà rồi. Xếp họ ngồi các bàn dưới thì họ sẽ buồn; cho nên xếp họ ngồi bàn trên thì hợp ý họ hơn".

Nghe người cha giải thích như vậy, người con thấy hợp lý và không nài nỉ nữa.

Câu chuyện trên không có ý dạy ta coi trọng người giàu và coi nhẹ người nghèo, nhưng muốn giúp ta so sánh với Bí tích Thánh Thể. Bí tích Thánh Thể là một bữa tiệc. Nhưng bữa tiệc này khác với những bữa tiệc của loài người ở chỗ là mọi người đều được mời, bất kể họ giàu hay nghèo. Những chỗ ngồi trong bữa tiệc Thánh Thể cũng bình đẳng như nhau, không ai cao mà cũng không ai thấp. Tất cả chúng ta đến dự tiệc Thánh Thể đều là những người nghèo về mặt thiêng liêng, cho nên đến đây tất cả chúng ta đều được ăn uống no nê. Chẳng những thế tất cả chúng ta còn được vinh dự vì được tham dự bữa tiệc của Thiên Chúa. Và hơn nữa những người cùng tham dự bữa tiệc Chúa sẽ liên kết với nhau bằng sợi dây tình nghĩa, vì cùng chia sẻ một thức ăn và một tình yêu của Đức Giêsu Kitô (viết theo Flor McCarthy).



CHÚA NHẬT XXI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

SỐNG LÀ CHỌN LỰA

Cuộc đời là một chuỗi những sự lựa chọn. Có lẽ chỉ trừ việc sinh ra và cái chết là người ta không lựa chọn được (không ai tự do lựa chọn xem có muốn được sinh ra hay không; cũng không ai được tự do lựa chọn xem có muốn chết hay không, và chết kiểu nào, lúc nào), còn tất cả mọi việc khác thì người ta phải lựa chọn. Và chính những sự lựa chọn này sẽ định hướng và đánh giá cuộc đời của mình. Nghĩa là nếu chọn đúng, chọn khéo thì đời mình sẽ tốt, sẽ hạnh phúc; còn nếu chọn ẩu, chọn sai thì cuộc đời sẽ xấu, sẽ bất hạnh.

Đời sống là như thế, sống là phải lựa chọn luôn. Chúa cũng

muốn chúng ta luôn lựa chọn. Mỗi ngày chúng ta phải đứng trước biết bao sự lựa chọn:

. Một người đến đề nghị cho chúng ta một kiểu làm ăn gian lận, tiền sẽ có nhiều nhưng lại trái đức công bình: ta phải chọn hoặc là lòng tham hay là đức công bình.

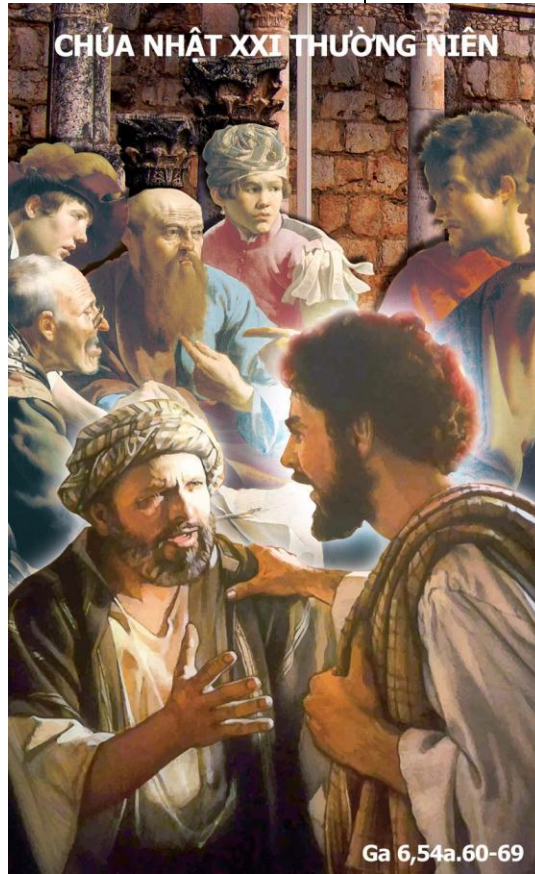
. Rồi một người hàng xóm làm một điều gì đó không vừa ý ta, ta phải lựa chọn hoặc là buông theo tính nóng của mình để chửi rủa người ta hay là nhịn nhục tha thứ.

. Và rất nhiều khi ta đứng trước những cơn cám dỗ, buông mình theo nó là buông theo

cái Si, hay là phải biết tự chủ kèm chế mình.

Ai chọn lựa tham sân si là chọn sai, cuộc đời sẽ trở thành xấu. Còn ai chọn công bình, bác ái, tự chủ tức là chọn lấy cái tốt, chọn con đường Chúa đã vạch ra.

Nhưng điều quan trọng là chính chúng ta phải biết lựa



"Bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời."

Ga 6,68

Năm B

chọn như thế nào trước những hoàn cảnh riêng của cuộc đời mình. Cầu mong cho mỗi người chúng ta biết lựa chọn đúng và lựa chọn tốt.

BỎ THẦY CON BIẾT THEO AI?

Tin mừng hôm nay cho chúng ta thấy các môn đệ cũng rơi vào kinh nghiệm khủng hoảng đức tin ấy. Khi Đức Giêsu tuyên bố, Người sẽ hiến chính thịt máu mình cho họ ăn, thì lập tức nhiều môn đệ đã phản ứng lại: "*Lời này chói tai quá, ai mà nghe được*" (Ga 6, 60). Thánh Gioan còn ghi lại: "*Từ bấy giờ có nhiều môn đệ rút lui, không còn theo Người nữa*" (Ga 6, 66). Họ đã theo Người một thời gian, đã tin và đã trở thành môn đệ. Nhưng họ không thể đi tới cùng.

Tận hiến cho Đức Kitô không phải là sự lựa chọn một lần, đó là thách thức từng ngày. Trở nên một tín hữu Kitô không là bảo đảm sẽ trung tín đến cùng. Bước theo Đức Giêsu là bước vào một cuộc mạo hiểm: mạo hiểm của tình yêu, mạo hiểm của lòng tin. Đã có những môn đệ không tin và bỏ đi. Ngay trong nhóm ở lại, cũng có kẻ không theo được tới cùng.

Tạo sao nhóm thứ nhất bỏ đi, còn nhóm thứ hai lại trung kiên

đến cùng? Tại sao nhóm thứ nhất thất bại, còn nhóm thứ hai lại thành công? Có thể nói "*để khỏi bỏ cuộc, người ta cần phải bỏ mình*". Để theo Đức Giêsu, cần phải chú tâm đến Người hơn là bận tâm về chính mình. Thánh Phêrô đã làm được điều đó khi Ngài nói: "*Bỏ Thầy chúng con biết theo ai?*" (Ga 6, 68).

Đứng trước lời tuyên bố của Đức Giêsu xem ra có vẻ "*chối tai*" thì Phêrô đại diện Nhóm Mười Hai vẫn không tỏ ra nao núng, vì ngài chỉ nhìn thẳng vào Đức Giêsu.

Trái lại, nhóm thứ nhất sở dĩ bỏ cuộc, vì họ chỉ loay hoay bận tâm với những ý nghĩ của mình: "*Sao ông này lại có thể lấy thịt mình cho chúng ta ăn?*" (Ga 6, 52).

Hôm nay vẫn có những câu Lời Chúa bất ngờ làm ta choáng váng, vẫn có những giây phút thử thách làm ta chao đảo, vẫn có những cơn cám dỗ làm ta bỏ cuộc. Hãy đưa mắt nhìn vào Chúa, hãy xác tín lại niềm tin vào Người như Thánh Phêrô đã làm:

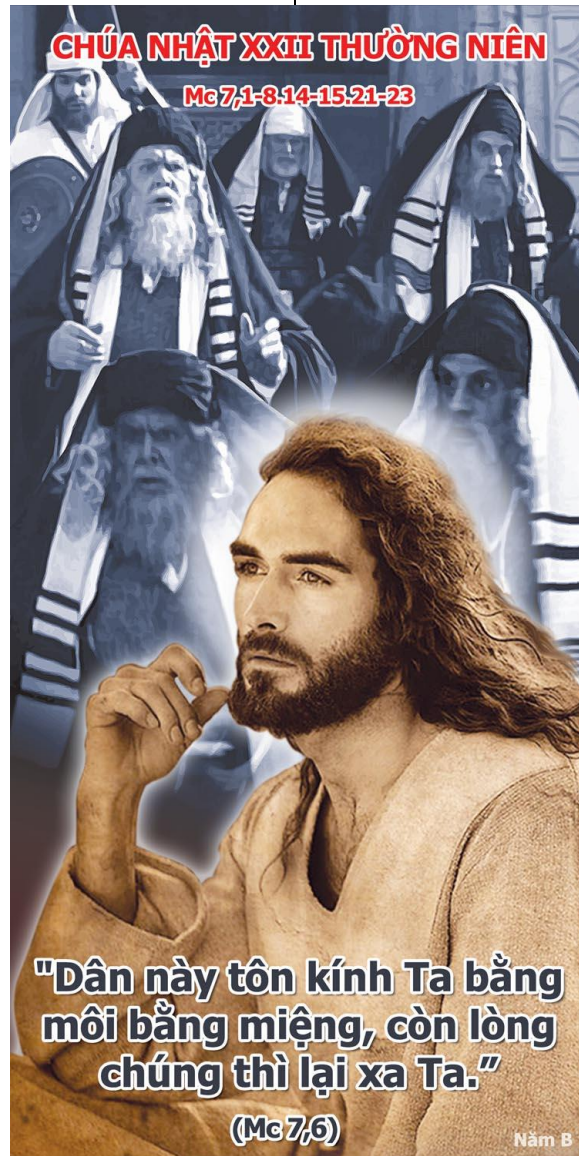
Lạy Chúa, Chúa có lời ban sự sống đời đời. Chúng con tin... Người là Đấng Thánh của Thiên Chúa. Amen (Thiên Phúc, "Như Thầy đã yêu").



CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN, NĂM B CHỜ GIẢ HÌNH

Năm 587, trước khi Chúa ra đời, thủ đô Giêrusalem bị thất thủ, nước Do Thái sụp đổ, người Do thái bị bắt đi đày bên nước Babylon. Sống bên xứ lạ quê người, đến thờ không còn, tế tự không còn, niềm tin của người Do Thái yếu kém đi. Hơn nữa sống giữa người ngoại, nhiều người Do Thái đã dần dà bỏ đạo Chúa và theo các bụt thần. Trước hoàn cảnh đó, các luật sĩ Do thái đã hết sức cứu vãn niềm tin của dân mình bằng cách đặt ra những luật lệ nhằm bảo vệ đức tin cho tinh tuyền. Vì thế, có những khoản luật cấm tiếp xúc với kẻ tội lỗi, với những gì gọi là ô uế xấu xa.

Thế nhưng sau khi lưu đày trở về, các luật sĩ đã đi quá trớn,



đưa ra những khoản luật rất là tỉ mỉ. Thí dụ:

. Một người đàn ông bị đi lính thì bị coi là ô uế. Tất cả mừng mền chiều gối của họ đều bị coi là dơ. Ai đụng tới cũng bị dơ và phải giặt quần áo của mình, và cho dù đã tắm giặt như vậy vẫn còn bị coi là dơ cho đến chiều tối. Xe họ ngồi cũng bị coi là dơ, phải rửa cho sạch.

. Đàn bà tới kỳ xuất huyết thì bị coi là ô uế suốt 7 ngày. Ai đụng tới họ cũng bị lây ô uế, có tắm giặt cũng còn ô uế tới chiều.

. Nếu kẻ bị coi là ô uế hay lây ô uế khi tắm giặt cũng phải theo những luật tỉ mỉ: lấy nước thì lấy bằng bình đồng, bình sành hay bình gỗ chứ không được dùng bằng thứ bình nào khác. Đụng tới một người ô uế thì

phải rửa từ khuỷu tay trở xuống, và phải rửa 2 lần: 1 lần vì tay bẩn, lần thứ hai để tẩy đợt nước thứ nhất đã bị bẩn khi dính vào tay bẩn của mình.

. Trước khi ăn thì phải rửa tay cho khỏi những ô uế mà có thể vì vô tình mình đã chạm phải. Người ta kể rằng có 1 luật sĩ tên là Aqiba đã thà chết khát trong tù còn hơn vi phạm luật này: trong tù nước rất ít, nhưng ông cũng dùng để rửa tay trước khi ăn, dù rửa xong thì không còn nước để uống.

Đi tới chỗ quá trớn đó thì trở thành thói vụ hình thức. Và nếu chỉ coi trọng hình thức mà quên phần nội tâm thì trở thành chứng giả hình. Vụ hình thức và giả hình, đó là 2 điều mà Đức Giêsu cực lực công kích trong bài Tin mừng hôm nay.

Nhưng dù sao giữ hình thức cũng dễ hơn giữ nội tâm, cho nên không riêng gì người Do Thái thời xưa, mà cả chúng ta ngày nay cũng dễ mắc thói vụ hình thức và giả hình.

. Thiếu gì người thích làm đám cưới linh đình, lễ cưới có nhiều cha đồng tế nhưng chẳng lo phần giáo lý cho đôi tân hôn bao nhiêu.

. Thiếu gì người cha mẹ già còn sống thì bỏ bê, nói nặng nói

nhẹ. Chỉ khi cha mẹ nằm xuống mới lo làm tang lễ um sùm, than khóc bù lu bù loa..

. Thiếu gì người không khuyến khích con cái đi học giáo lý, nhưng tới ngày Rước lễ, Thêm Sức thì tới xin xỏ, làm áp lực cho con mình cũng có mặt trong ngày lễ trọng đại ấy.

. Và thiếu gì người hết sức sùng kính ảnh thánh này, tượng thánh nọ, mà khi đối xử với người khác thì chẳng thấy có chút gì giống tinh thần bác ái vị tha của các vị thánh đó.

Với những kẻ giả hình thời trước cũng như thời nay, Lời Đức Giêsu trách cứ vẫn luôn luôn nghiêm ngặt: "Hỡi bọn giả hình, Isaia đã nói thật chí lý về các ngươi rằng: dân này kính ta bằng môi miệng, còn lòng nó thì ở cách xa ta, vì nó sùng kính ta cách giả dối".

Nhưng thực ra, chúng ta không muốn giả hình mà chỉ vì có bề ngoài thì dễ hơn có bề trong. Bề ngoài và bề trong đều quan trọng, nhưng bề trong quan trọng hơn. Giữ đạo mà không thật lòng mến Chúa yêu người thì vô ích, bởi vì công phúc không phải từ bên ngoài mà tự trong lòng mà ra, không phải do đọc kinh dự lễ mà có nhưng do tâm tình sốt sắng khi đọc kinh dự lễ.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 40

Tìm Hiểu Thông Điệp *Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót*

(Tiếp theo)

Lm. G. Ta Huy Hoàng

Dẫn vào

Quả là rõ ràng khi cho rằng *Thông điệp Laudato sí* (Chúc tụng Chúa) mới đây của Đức Giáo hoàng Phanxicô nhằm mục đích chăm sóc cho ngôi nhà chung là Trái Đất của chúng ta với nội dung thẳng thắn phê bình chủ nghĩa tiêu thụ, cho thấy kết quả tệ hại của việc phát triển vô trách nhiệm...; ngài đưa ra một cách tiếp cận có tính hệ thống cho vấn đề môi sinh với lời mời gọi tất cả chúng ta hãy nhanh chóng có những hành động toàn cầu để chống suy thoái môi trường và biến đổi khí hậu.¹ Thực lòng không muốn áp đặt các niềm tin của mình lên những ai quan tâm tới môi sinh,² nhưng *Thông điệp Laudato sí* vẫn muốn đánh thức tâm trí nhân loại hướng về một linh đạo sinh thái (*ecological spirituality*) trong mối tương kết thân mật hơn giữa Thiên Chúa và mọi hữu thể.³ Vì thế, *Thông điệp* tha thiết mời gọi nhân loại hãy lắng nghe “tiếng kêu của Trái Đất và tiếng kêu của người nghèo”.⁴ Chẳng vậy mà Đức Giáo hoàng Phanxicô cũng đã khẳng định:

Giáo hội không chủ trương giải quyết các vấn đề khoa học, cũng không thay thế chính trị, nhưng tôi mời gọi thảo luận chân thành và

¹ Được chính thức biên soạn bằng các thứ tiếng: Ý, Đức, Anh, Tây Ban Nha, Pháp, Ba Lan, Bồ Đào Nha, và Ả Rập, *Thông điệp Laudato sí* được ký ngày 24 tháng 5 năm 2015 và được công bố vào ngày 18 tháng 6 năm 2015 trong một cuộc họp báo tại Vatican.

² *LS*, số 62.

³ *LS*, số 216.

⁴ *LS*, số 49.



minh bạch, để những nhu cầu đặc thù hoặc các ý thức hệ không làm thương tổn công ích.⁵

Vậy thì, nền linh đạo sinh thái với mối tương kết thân mật hơn giữa Thiên Chúa và mọi hữu thể có thể được hiểu trong chân lý lòng xót thương của Thiên Chúa khi Giáo hội đang hết sức "... cố gắng thực thi lòng thương xót hướng đến con người và nhờ vào con người...".⁶ Và lại, Giáo hội còn thấy đó là điều kiện tối cần thiết đối với mỗi quan tâm về một thế giới tốt đẹp hơn và "nhân bản hơn" (*a better and "more human" world*) cho hiện tại và tương lai.⁷ Thật vậy, lòng Chúa xót thương luôn luôn bao gồm những giá trị nhân sinh, trong đó có môi sinh, môi trường.

Bảy lần sử dụng từ *mercy*

1. APV VIII 15,1

- *The Church proclaims the truth of God's **mercy** revealed in the crucified and risen Christ, and she professes it in various ways. (VIII 15,1)*
- *L'Église proclame la vérité de la **miséricorde** de Dieu, révélée dans le Christ crucifié et ressuscité, et elle la professe de différentes manières. (VIII 15,1)*
- Giáo hội công bố chân lý **lòng xót thương** của Thiên Chúa, được mặc khải trong Đức Kitô chịu đóng đinh và đã sống lại, đồng thời Giáo hội tuyên xưng chân lý ấy bằng những cách thức đa dạng khác. (VIII 15,1)

2. APV VIII 15,2

- *Furthermore, she seeks to practice **mercy** towards people through people, and she sees in this an indispensable condition for solicitude for a better and "more human" world, today and tomorrow. (VIII 15,2)*

⁵ LS, số 188.

⁶ VIII 15,2.

⁷ X. Ibid.

- *Elle cherche en outre à exercer la **miséricorde** envers les hommes grâce aux hommes, voyant en cela une condition indispensable de sa préoccupation pour un monde meilleur et "plus humain", aujourd'hui et demain. (VIII 15,2)*
- Hơn nữa Giáo hội cố gắng thực thi **lòng thương xót** hướng đến con người và nhờ vào con người, Giáo hội thấy đó là điều kiện tối cần thiết đối với mỗi quan tâm về một thế giới tốt đẹp hơn và "nhân bản hơn" cho hôm nay và ngày mai. (VIII 15,2)

3. APV VIII 15,3

- *However, at no time and in no historical period—especially at a moment as critical as our own—can the Church forget the prayer that is a cry for the **mercy** of God amid the many forms of evil which weigh upon humanity and threaten it. (VIII 15,3)*
- *Cependant, à aucun moment ni en aucune période de l'histoire - surtout à une époque aussi critique que la nôtre -, l'Église ne peut oublier la prière qui est un cri d'appel à la **miséricorde** de Dieu face aux multiples formes de mal qui pèsent sur l'humanité et la menacent. (VIII 15,3)*
- Tuy nhiên, không có lúc nào và không một giai đoạn lịch sử nào – đặc biệt là trong thời điểm then chốt như thời đại chúng ta – Giáo hội có thể quên lời cầu nguyện là một tiếng kêu, giữa nhiều dạng thức sự dữ đang đè nặng trên nhân loại và đe dọa nhân loại, thấu tới **lòng thương xót** của Thiên Chúa. (VIII 15,3)

4. APV VIII 15,4

- *The more the human conscience succumbs to secularization, loses its sense of the very meaning of the word "**mercy**," moves away from God and distances itself from the mystery of **mercy**, the more the Church has the right and the duty to appeal to the God of **mercy** "with loud cries."⁸ (VIII 15,5)*
- *Plus la conscience humaine, succombant à la sécularisation, oublie la signification même du mot de "**miséricorde**"; plus, en s'éloignant de Dieu, elle s'éloigne du mystère de la **miséricorde**,*

⁸ Cf. Heb 5:7.



*plus aussi l'Eglise a le droit et le devoir de faire appel au Dieu de la **miséricorde** "avec de grands cris"⁹. (VIII 15,5)*

- Ý thức con người càng không chống lại nỗi sự tục hóa, càng làm mất đi cảm thức về ý nghĩa xác thực của từ ngữ "**lòng thương xót**", càng xa rời Thiên Chúa và tự tách mình khỏi mầu nhiệm **lòng thương xót**, thì Giáo hội càng có quyền và bổn phận kêu lên tới Chúa của **lòng xót thương** với những "kêu van lớn tiếng".¹⁰ (VIII 15,5)

5. APV VIII 15,5

- *These "loud cries" should be the mark of the Church of our times, cries uttered to God to implore His **mercy**, the certain manifestation of which she professes and proclaims as having already come in Jesus crucified and risen, that is, in the Paschal Mystery. (VIII 15,6)*
- *Ces "grands cris" doivent caractériser l'Eglise de notre temps; ils doivent être adressés à Dieu pour implorer sa **miséricorde**, dont l'Eglise professe et proclame que la manifestation certaine est advenue en Jésus crucifié et ressuscité, c'est-à-dire dans le mystère pascal. (VIII 15,6)*
- Những "kêu van lớn tiếng" này phải là biểu hiện của Giáo hội thời đại chúng ta, những tiếng "kêu van" thốt lên tới Chúa để khẩn cầu lòng Ngài **xót thương**, là biểu hiện chắc chắn mà Giáo hội vẫn tuyên xưng và công bố như đã được tỏ bày nơi Đức Giêsu chịu đóng đinh và sống lại trong mầu nhiệm Phục Sinh. (VIII 15,6)

ĐỂ KẾT

Không nhằm đưa ra giải pháp kỹ thuật cho môi sinh, môi trường, *Thông điệp Laudato sí* đưa ra giải pháp chính yếu là: Thiên Chúa "... không bỏ rơi ta, không bao giờ Người để ta một mình".¹¹

⁹ Cf. He 5,7.

¹⁰ Dt 5,7.

¹¹ X. LS, số 225.



Như thế, *Thông điệp Laudato sí* – khi đề cao tình yêu Thiên Chúa cách tối đa, nghĩa là đúng mức – đã có phần hòa điệu rất hay với *Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót*: “Giáo hội công bố chân lý lòng xót thương của Thiên Chúa, được mặc khải trong Đức Kitô chịu đóng đinh và đã sống lại, đồng thời Giáo hội tuyên xưng chân lý ấy bằng những cách thức đa dạng khác” (VIII 15,1). Hơn nữa, Giáo hội “... cố gắng thực thi lòng thương xót hướng đến con người và nhờ vào con người, Giáo hội thấy đó là điều kiện tối cần thiết đối với mỗi quan tâm về một thế giới tốt đẹp hơn và “nhân bản hơn” cho hôm nay và ngày mai” (VIII 15,2). Tuy nhiên, “... không có lúc nào và không một giai đoạn lịch sử nào – đặc biệt là trong thời điểm then chốt như thời đại chúng ta – Giáo hội có thể quên lời cầu nguyện là một tiếng kêu, giữa nhiều dạng thức sự dữ đang đè nặng trên nhân loại và đe dọa nhân loại, thấu tới lòng thương xót của Thiên Chúa” (VIII 15,3). Khi ý thức “... con người càng không chống lại nỗi sự tục hóa, càng làm mất đi cảm thức về ý nghĩa xác thực của từ ngữ “lòng thương xót”, càng xa rời Thiên Chúa và tự tách mình khỏi mầu nhiệm lòng thương xót, thì Giáo hội càng có quyền và bổn phận kêu lên tới Chúa của lòng xót thương với những lời “kêu van lớn tiếng” (VIII 15,5); và như thế, những “kêu van lớn tiếng” này “... phải là biểu hiện của Giáo hội thời đại chúng ta, những tiếng “kêu van” thốt lên tới Chúa để khẩn cầu lòng Ngài xót thương, là biểu hiện chắc chắn mà Giáo hội vẫn tuyên xưng và công bố như đã được tỏ bày nơi Đức Giêsu chịu đóng đinh và sống lại trong mầu nhiệm Phục Sinh” (VIII 15,6).



Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy

HỘI THỬA SAI VIỆT NAM

(Kỳ 11)

V. QUYỀN BÍNH TRONG CỘNG ĐOÀN

1. Đời sống trong các cộng đoàn tu trì trước Vaticanô II:

Trước Vatican II cộng đoàn được điều hành theo kiểu kim tự tháp. Các bề trên được coi là đại diện của Thiên Chúa, nhờ họ ý của Thiên Chúa đến được với cá nhân tu sĩ. Họ luôn ở trên chóp, họ phải biết hết mọi sự - từ bàn thờ tới nhà bếp. Vâng lời họ thì cũng là vâng lời Thiên Chúa. Nhiệm vụ của bề trên là cung cấp cho các tu sĩ những nhu cầu vật chất và tinh thần và đáp lại, tu sĩ phải tôn trọng, yêu thương và vâng lời họ. Vâng lời là một thứ công nghiệp, vì vâng lời trọng hơn của lễ. Vì thế, các tu sĩ bao giờ cũng xin phép bề trên về mọi sự. Một số cộng đoàn lại còn có thói quen xin phép hằng ngày, hằng tuần và hằng tháng, như xin phép uống nước, thay quần áo...

Trong hệ thống này, các bề trên mang lấy hết mọi trách nhiệm và chỉ giao một số rất ít cho các thành viên khác trong cộng đoàn. Lý do là để tu sĩ được an tâm, không bị phiền nhiễu. Nhưng theo hệ thống ấy, nhiều người đã lớn lên với rất ít hoặc vô trách nhiệm và thiếu trưởng thành. Thường các thành viên không biết những gì đang xảy ra trong cộng đoàn. Đôi khi, họ chỉ biết được nhờ những người ở bên ngoài cộng đoàn. Có rất ít hoặc không có đối thoại, không chia sẻ trách nhiệm, mà chỉ có phân chia công việc; lại càng không có kinh nghiệm phát triển các tài năng của họ, và không có cơ hội để phát huy sáng kiến. Kết quả là, trong cộng đoàn không có được các vị lãnh đạo. Nên bề trên ấy làm hết nhiệm kỳ này tới nhiệm kỳ khác. Vì thế mà chẳng có cải tổ gì, chẳng có thay đổi gì trong nếp sống cộng đoàn 38.¹²

2. Đời sống trong các cộng đoàn tu trì sau Vatican II:

Sau Vatican II, hệ thống hình tròn được giới thiệu và đưa vào trong lối sống cộng đoàn. Trong hệ thống này, bề trên không chỉ là đại diện của Thiên Chúa mà hơn thế nữa còn là các vị lãnh đạo, những người

¹² Charles Serrao, OCD, *Biện phân ơn gọi tu trì*, trg.75-76



làm cho cộng đoàn sinh động nhờ đối thoại, chia sẻ trách nhiệm và ra quyết định trong thẩm quyền của họ. Mỗi thành viên trong cộng đoàn cùng nhau tìm kiếm ý Thiên Chúa nhờ việc suy nghĩ trong tinh thần cầu nguyện, đối thoại và quyết định, ở đây, ta nhấn mạnh đến trách nhiệm bản thân và sự hợp nhất trong đa dạng.

Cộng đoàn phải được sống động nhờ tin vào Thiên Chúa, nhờ tình yêu đối với Đức Kitô và nhờ sự hiện diện của Chúa Thánh Thần. Cộng đoàn thúc đẩy các tu sĩ sống kinh nghiệm của các mối phúc của “sự hiệp thông” và “phục vụ” trong một cộng đoàn đặc biệt nào đó với lối sống và đặc sủng của cộng đoàn đó. Lối sống này chỉ có ý nghĩa đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi.¹³

3. Vâng phục bề trên hợp pháp.

Khi người ta nói rằng họ chỉ vâng lời vị bề trên nào đó có thể hoàn toàn tin tưởng, tức là họ đang tìm kiếm một người cha lý tưởng. Đòi hỏi này loại bỏ khả năng chấp nhận người lãnh đạo được bầu với nhiệm kỳ, cũng như việc chia sẻ trách nhiệm đích thực nào đó. Chúng ta phải học biết cách vâng phục vị lãnh đạo đã được chỉ định hay được bầu theo hiến pháp, kể cả những người chúng ta không có chút thiện cảm nào. Khi nào chúng ta có thể cảm nhận được điều này, thì đó là dấu hiệu tốt. Mong đợi như thế là không thực tế. Nếu vâng phục lại đòi điều kiện tin tưởng theo cảm tính như thế thì sẽ dẫn đến tình trạng hỗn loạn và cộng đoàn có thể chết.

Không buộc phải tin tưởng hoàn toàn vào những cá nhân lãnh đạo, nhưng chúng ta nên tin tưởng vào những người đã bầu chọn vị lãnh đạo này và vào hiến pháp, tin tưởng vào cơ cấu, vào sự đối thoại và nhất là vào Thiên Chúa - Đấng luôn quan phòng cộng đoàn. Người biết cách sử dụng ngay cả những người có vẻ thiếu năng lực. Ngài biết phải ban cho họ những ân sủng nào đó để họ chu toàn nhiệm vụ mà không phạm quá nhiều sai lầm. Chúng ta phải tin tưởng rằng những vị lãnh đạo sẽ được ban cho những ơn cần thiết.¹⁴

4. Quyền bính trong cộng đoàn.

Vị hữu trách cộng đoàn là người nhận lãnh sứ mạng được ủy thác do cộng đoàn bỏ phiếu hay do bề trên chỉ định. Vì thế, vị ấy chịu trách nhiệm với người đã ủy thác. Tuy nhiên, vị ấy cũng nhận lãnh sứ

¹³ Charles Serrao, OCD, *sđd* trg.77

¹⁴ Jean Vanier, *Thăng tiến cộng đoàn*, trg.204



mạng này từ Thiên Chúa. Chúng ta không thể đặt trách nhiệm lên vai người khác mà không giúp đỡ họ, vì như thánh Phaolô nói rằng:

Mỗi người phải phục tùng quyền bính, vì tất cả mọi quyền bính đều đến từ Thiên Chúa. Như vậy, ai chống đối quyền bính là chống đối Thiên Chúa, và hành động như vậy sẽ chuốc án phạt (Rm 13, 1-2)

Bất cứ ai lãnh nhận quyền bính từ Thiên Chúa, thì phải chịu trách nhiệm trước Thiên Chúa. Đó là sự giới hạn và phạm vi của quyền bính con người.

Quyền bính giúp mang lại tự do và làm thẳng tiến cá nhân. Đây là công việc của tình yêu. Cũng giống như Thiên Chúa đã quan tâm chăm sóc con cái của Người để nhìn thấy chúng lớn lên trong tình yêu và chân lý thế nào, thì những vị hữu trách cộng đoàn cũng phải phục vụ Thiên Chúa và mọi cá nhân sao cho họ cũng có thể trưởng thành trong tình yêu và chân lý như vậy.

Đây là một trách nhiệm nặng nề, nhưng cũng rất cao cả bởi vì những ai lãnh nhận quyền bính, thì cũng được bảo đảm rằng Thiên Chúa sẽ ban cho khôn ngoan, sức mạnh và những ơn cần thiết giúp họ chu toàn trách nhiệm. Đó là lý do tại sao mà chính những người lãnh đạo phải tham vấn nhiều hơn từ người đã chỉ định họ, giống như người thư ký của hội đồng sẽ làm vậy. Họ phải xin Thiên Chúa soi sáng và khám phá ánh sáng thần linh trong chính tâm hồn mình. Tôi thật tin tưởng vào ân ban của giây phút hiện tại rằng: Thiên Chúa sẽ luôn luôn hiện diện trong những vị lãnh đạo nếu họ biết khiêm nhường và cố gắng phục vụ trong chân lý.

Vị lãnh đạo phải quan tâm đến những gì người khác suy nghĩ nhưng lại không bị đóng khung vào những quan điểm đó. Họ chịu trách nhiệm trước Thiên Chúa nên không có quyền thỏa hiệp, lừa dối, hay trở thành công cụ cho bất công.

Vị lãnh đạo tối cao trong một cộng đoàn luôn luôn cảm thấy cô đơn. Thậm chí nếu có ban cố vấn, thì chính họ sẽ phải đưa ra những quyết định. Sự cô đơn này là thập giá cho họ, nhưng đồng thời nó cũng là sự bảo đảm cho sự hiện diện, ánh sáng và sức mạnh của Thiên Chúa. Đó là lý do tại sao chính họ, hơn bất cứ người nào khác trong cộng đoàn, phải có thời gian ở một mình với Thiên Chúa. Trong những khoảnh khắc cô tịch này, họ sẽ được linh hứng và cảm nhận ra hướng đi. Họ phải tin vào những trực giác này, nhất là khi chúng mang lại một sự bình an nội tâm sâu xa. Nhưng họ cũng phải xác

định lại những điều ấy bằng cách chia sẻ với những vị khôn ngoan trong cộng đoàn và sau đó với ban cố vấn. Đương đầu với những quyết định khó khăn cho tương lai, tất nhiên vị lãnh đạo phải tập luyện và suy xét, cũng như sử dụng mọi thông tin có sẵn. Tuy nhiên, cuối cùng vì sự phức tạp của các vấn đề và cũng không thể thấy trước mọi chi tiết cho nên sau khi đã suy xét kỹ lưỡng mọi điều, họ phải dựa vào những trực giác thâm sâu khi ở một mình với Thiên Chúa. Đây là cách thể duy nhất giúp người lãnh đạo có thể đạt được tự do để tiến tới trong những quyết định mà không e ngại đến hậu quả.¹⁵

5. Vị mục tử tốt.

Vị mục tử không bao giờ được thu tóm mọi quyền hành. Chúng ta không nên tôn vị này lên vị trí cao như một vị thánh, một nhà ngôn sứ hay một người nắm giữ quyền hành. Mỗi nguy lớn nhất cho vị mục tử hay lãnh đạo là nghĩ rằng mình luôn đúng và Thiên Chúa luôn ở với họ. Mọi người đều có thể sai lầm. Những người yếu đuối thường có khuynh hướng tìm kiếm sự an toàn bằng cách tôn sùng vị mục tử của họ. Đây là một sự thiếu lành mạnh và sai lầm. Chính những bất an trong đời sống khiến họ muốn thần thánh hóa vị lãnh đạo của mình và chịu mọi sự hướng dẫn của vị này.

Con người là một pha trộn cả điều tốt lẫn điều xấu, ánh sáng và bóng tối. Người mục tử đích thực thì khiêm nhường, biết giới hạn của mình, không can thiệp vào những chỗ không nên, biết tôn trọng ân sủng và đặc sủng của người khác, và cũng biết rút lui đúng lúc. Vị ấy biết được bí mật của các cá nhân, và mối dây liên kết của họ với Thiên Chúa, nhưng ngài cũng để cho người khác giúp đỡ họ nữa để những người này tìm ra được chỗ đứng của mình trong cộng đoàn.

Phải học cách làm một người cha như thế nào? Tôi chắc chắn rằng: chúng ta chỉ có thể là một người cha khi chúng ta ý thức mình là một người con. Chúng ta chỉ có thể ra mệnh lệnh khi chúng ta biết cách vâng lời. Đức Giêsu là con chiên trước khi là người mục tử. Sau hết, quyền bính của Ngài phát xuất từ tư cách Người là Con của Cha.¹⁶

(Còn tiếp)

¹⁵ Jean Vanier, *sđd* trg. 184-186

¹⁶ Jean Vanier, *sđd* trg.215



Mừng Thánh MÔ-NI-CA và ÂU TINH

Jos. Hương Quê - ĐXT- Saigon

Thương con bằng lượng hải hà
Tấm gương Mẹ Thánh Mônica sáng ngời
Thế trần trên khắp nơi nơi
Nhà thờ xứ đạo cõi ngời tưng bừng
Điện đèn hoa nến sáng trưng
Nhịp nhàng trang trọng đón mừng thánh ân
Noi theo gương sáng thánh nhân
Bà Mẹ Công giáo ân cần ra tay
Lấy nước mắt để chuyển lay
Đem lại hạnh phúc cho ngay chính mình
Âm thầm cầu nguyện chân tình
Kiên tâm phục vụ hy sinh hằng ngày
Học theo Nữ Thánh Quan Thầy
Bền gan, khao khát lời bay thấu Trời
"Âu Tinh của Mẹ, con ơi!"
Hãy mau sám hối quy hồi ăn năn
Ki-tô sức sống siêu thăng
Tụng ca danh Chúa Đấng hằng ban ơn
Lời cầu đã được Chúa thương
Người con tội lỗi sáng đường hồi quy
Giáo Hội yêu mến, nể vì
Tìm ra chiêm lạc thực thi Lời Thầy
Giêsu chí ái là đây
Nêu cao chân lý từ nay trọn đời
Thánh nhân: Giám Mục – Giáo Hoàng
Âu Tinh Tiến sĩ vẻ vang đời đời
Hôm nay mừng lễ, dâng lời
Tôn vinh Mẹ - Thánh, tuyệt vời mẫu gương
Ba Ngôi Thiên Chúa đoái thương
Đoàn con dương thế trọn đường bước theo.



TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 8/2015 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 07/08: Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Thánh Tâm (Tân Thông), Gp Phú Cường.**
- Ngày 14/08: Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP.**
- Ngày 21/08: Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**
- Ngày 28/08: Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, Giám học TTMV TGP.**

CÁC GIÁO HẠT

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Gx Hiền Linh (5GH Ngô Tất Tố, P.22, Q. Bình Thạnh): Lúc 17g15, thứ Sáu ngày 7/8. Chủ tế: **LM Giuse Phạm An Ninh.**

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Gx Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú): Lúc 15g00, ngày 04/8 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ GX Hà Nội (49/7, Thống Nhất, P. 13, Q. Gò Vấp): Lúc 15h00, thứ Năm 6/08. Chủ tế: **LM Đa Minh Đình Ngọc Lễ.**

- **HẠT HỒC MÔN:** Nhà Thờ GX Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, Xã Xuân Thới Đông, Hốc Môn): Lúc 15h00, thứ Bảy 01/08. Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ GX Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) Lúc 17h00, thứ Năm 06/08. Chủ tế: **LM. FX Nguyễn Ngọc Thu.**

Trước các Thánh lễ có giờ Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

**TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN – TP.HCM
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

THƯ THÔNG BÁO

Kính gửi: Quý Đức Hồng Y

Quý Đức Cha

Quý Cha

Quý Tu sĩ và Cộng đoàn Dân Chúa

Thời gian qua có nhiều cá nhân, nhóm người mượn danh nghĩa Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng Giáo phận Sài Gòn, để hoạt động dưới nhiều hình thức như: Tổ chức cầu nguyện, cầu Minh Thánh Chúa, Thánh Lễ tại các Trung tâm Hành hương, cầu nguyện chữa lành bệnh nhân, phát hành tài liệu, băng đĩa quảng bá và đã gây ra nhiều hiểu nhầm đáng tiếc.

Trước thực tế đó, Ban Chấp Hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng Giáo phận Sài Gòn xin minh định: Tổng giáo phận Sài Gòn – TP.HCM chỉ có duy nhất CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn, đã được Đăng Bản quyền chuẩn nhận và bổ nhiệm Cha J.B Võ Văn Ánh, chánh Sở Tân Định làm Tổng Linh Hướng. Đ/c sinh hoạt: Giáo xứ Tân Định số 289, đường Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, TP.HCM. ĐT: (08)38.290.093 – Email: longthuongxotgp@yahoo.com – Website: longchuathuongxot.vn

Mọi hoạt động của các cá nhân và nhóm người nêu trên là hoàn toàn tự phát, không thông qua Cha Tổng Linh Hướng và Ban Chấp Hành CĐ.LCTX Tgp (Ngoài lương) và chúng con không chịu trách nhiệm về những hoạt động của họ.

Nay chúng con xin trân trọng kính trình để Quý Đức Hồng Y, Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sĩ và Cộng đoàn Dân Chúa được rõ. Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa hằng ban dồi dào Hồng Ân xuống trên Quý Đức Hồng Y, Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sĩ và Quý vị./.

Tgp Sài Gòn-TP.HCM ngày 12 tháng 6 năm 2015

HIỆP THỈNH
CHA TỔNG LINH HƯỚNG



Linh mục J.B Võ Văn Ánh

T/M BCH CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN
Trưởng Ban



Giowan.B.M Nguyễn Thế Vĩnh
(ĐT: 01249702784)

DANH SÁCH BẢNG ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP THÁNG 6/2015

HẠT THỦ THIÊM	GIÁO XỨ
01. L/h Giuse PHẠM VĂN VIỆT	Tân Lập
02. Anna MAI THỊ DÚT	Tân Lập
03. L/h GIUSE PHẠM NĂNG	Tân Lập
04. Anna ĐỖ THỊ CỨU	Tân Lập
05. L/h Augustinô NGUYỄN HỮU NGŨ	Tân Lập
06. L/h Maria NGUYỄN THỊ RUNG	Tân Lập
07. Augustinô NGUYỄN HỮU CÔNG	Tân Lập
08. Maria ĐỖ MỘNG NGỌC	Tân Lập
09. Maria NGUYỄN THỊ RU	Tân Lập
10. Maria HOÀNG THỊ NGỢI	Tân Lập
11. Maria HỒ KIM THANH	Tân Lập
HẠT XÓM MỚI	GIÁO XỨ
1. Gioan B. TRẦN ĐỨC THÀNH & Anna NGUYỄN THỊ TỶ	Thạch Đà
HẠT THỦ ĐỨC	GIÁO XỨ
1. Giuse M. NGUYỄN TRẦN HƯNG (3triệu)	Châu Bình
2. Maria ĐỖ THỊ NGỌC DIỆP (3triệu)	Châu Bình
3. Maria PHẠM THỊ REN (3triệu)	Châu Bình
HẠT TÂN SƠN NHÌ	GIÁO XỨ
1. L/h Martinô PHẠM VĂN KINH	Mân Côi-Bình Thuận
HẠT SÀI GÒN- CHỢ QUÁN	GIÁO XỨ
1. Anrê NGUYỄN BẠCH LAN	Jeanne d'Arc (Ngã 6)
2. Anna NGUYỄN THỊ LÝ	Jeanne d'Arc (Ngã 6)
HẠT CHÍ HÒA	GIÁO XỨ
1. Maria NGUYỄN THỊ LIỄU	Germany
2. Anna NGUYỄN THỊ DUNG	Norway
GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT	GIÁO XỨ
1. L/h Giuse NGUYỄN VĂN AN	Hòa Phát, Bảo Lộc

GIÁO PHẬN BẮC NINH	GIÁO XỨ
1. L/h GIUSE NGUYỄN VĂN MẠN	Thanh Giản
TGP HÀ NỘI	GIÁO XỨ
1. Giuse NGUYỄN VĂN HÒA	Nam Dư
2. Anna NGUYỄN THỊ TỰ	Nam Dư
3. Ông/bà tổ tiên (nội ngoại) (2triệu)	Nam Dư

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO CÔNG TÁC BÁ-XH CỦA CĐ LCTX TGP:

1. A/C Hoàng Phượng, Giáo xứ Bến Cát, hạt Gò Vấp: 10.000.000đ (Nỗi cơm Tình thương Người Dân tộc, Gp Ban Mê Thuật do quý Sr Dòng Nữ Vương Hoà Bình phụ trách).

2. Chị Phạm Thị Kim Yến: 15.000.000đ (Mua tập, vở cho các em học sinh nghèo Gx Cái Răng, Gp Cần Thơ).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP PHÁT TRIỂN VIỆC SÙNG KÍNH LCTX (kinh, sách, ảnh)

1. Chị Maria Lê Thị Thịnh, BCH CĐ.LCTX hạt Tân Định: 1.000.000đ.

2. Chị Maria Nguyễn Thị Diễm Thuý, CĐ.LCTX Gx Hợp An, hạt Xóm Mới: 200.000đ.

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP chân thành cảm ơn Quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa Chúc Lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân Nhân.

CỘNG ĐOÀN LCTX HẠT TÂN ĐỊNH: THÁNH LỄ KÍNH LCTX THÁNG 7-2015 VÀ BẦU BỔ SUNG NHÂN SỰ

Giờ kinh LCTX thứ Năm đầu tháng Bảy năm 2015, do CĐ LCTX-hạt Tân Định bắt đầu vào lúc 17g tại nhà thờ Gx Phaolô 3. Hiện diện có BCH-LCTX hạt Tân Định và đại diện các BCH các giáo xứ trong hạt. Đặc biệt có chị Maria Nguyễn Thị Kim Chung-đại diện BCH-LCTX-GP tham dự và hiệp thông.

Đến 17g30, thánh lễ tạ ơn do cha Vinh Sơn Vũ Đức Toàn, tân Phó xứ Phaolô 3 chủ sự. Cùng hiệp dâng thánh lễ có cộng đoàn giáo dân trong và ngoài giáo xứ.

Đầu lễ, cha mở lời chào CĐ-LCTX hiện diện, xin cộng đoàn sám hối và sốt sắng cầu xin Chúa cho mọi người biết chia sẻ Tình

Thương Yêu của Chúa cho tha nhân và đặc biệt trong các ý lễ hôm nay.

Theo Tin Mừng của thánh Mathêu 9, 1-8: *Bấy giờ người ta đem đến cho Người một kẻ bất toại nằm trên giường. **Thấy họ có lòng tin**, Chúa Giêsu nói với người bất toại rằng: "Hỡi con, con hãy vững tin, **tội con được tha rồi**".*

Cha Vinh Sơn chia sẻ: "Họ xin Ơn được chữa lành và Ơn bình an, nay chúng ta cũng hằng xin như thế với LCTX. Qua bí tích rửa tội và giải tội, chúng ta lãnh nhận Ơn tha thứ, Ơn chữa lành và Ơn bình an nhất là Ơn được làm con Chúa. Xin Chúa cho chúng ta nhận biết và khám phá ra niềm vui khi được tha thứ, biết khao khát Ơn Thánh Thần và sống làm con Chúa".

Tiếp theo là phần phụng vụ Thánh Thể.



Buổi họp bổ sung nhân sự

Sau thánh lễ có buổi họp xin bổ sung nhân sự của BCH-LCTX-hạt Tân Định trước sự hiện diện của các BCH-LCTX các giáo xứ và chị Maria Kim Chung, đại diện BCH-LCTX-TGPSG.

Buổi họp do Cha PX Nguyễn Ngọc Thu-linh hướng, và cha Phó xứ Phaolô

đồng chủ tọa.

Sau lời báo cáo hoạt động của CĐ LCTX hạt, và các chỉ thị về hành động cho thành viên LCTX của cha GB Võ Văn Ánh-Tổng linh hướng LCTX-GP, chị Maria Lê Thị Thịnh-trưởng ban LCTX hạt Tân Định có lời yêu cầu xin bổ sung nhân sự với chức vụ phó ban- vì chị cựu phó ban đã về cùng Chúa mấy tháng rồi.

Sau nhiều ý kiến đề nghị, cuối cùng chị Anna Nguyễn thị Đoàn Dung-trưởng LCTX-Nhà nguyện I-Nhã đã chấp nhận sự đề cử và trở thành Phó BCH Tân định, kiêm trưởng ban LCTX Nhà nguyện I-Nhã.

Cha linh hướng và đại diện LCTX GP đã chấp nhận kết quả này.

Buổi họp kết thúc lúc 19g30 trong niềm vui huynh đệ và phụng vụ. Sau là phần liên hoan nhẹ và chụp hình lưu niệm của cộng đoàn với quý cha. (Tin: **Thế Hiển**)

CHÚC MỪNG CHA TÂN LINH HƯỚNG

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN**

Kính chúc mừng

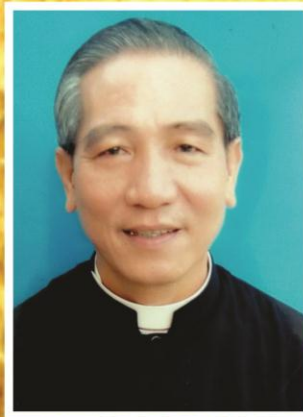


LINH MỤC GIUSE PHẠM VĂN QUẾ

Chánh xứ Tân Đạo, hạt Ba Làng, Gp Thanh Hóa

Thêm sứ vụ mới:

TỔNG LINH HƯỚNG CĐ LCTX GP THANH HÓA



LINH MỤC GIUSE TRẦN MINH SƠN

Quản hạt Long Hương, Chánh xứ Chu Hải

Thêm sứ vụ mới:

TỔNG LINH HƯỚNG CĐ LCTX GP BÀ RỊA

*Nguyện xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành cùng Quý Cha
trên mọi bước đường Mục tử.*

DIỄN ĐÀN

HY VỌNG VÌ CÓ MẸ ĐƯỢC CHÚA ÂN THƯƠNG VỀ TRỜI

Lm. Anton Nguyễn Văn Đô

Con rồng trong sách Khải Huyền được mô tả như là mầm mống của sự chết chóc vì nó đứng "rình người nữ sắp sinh con để nuốt lấy đứa trẻ" (Kh 12, 4). Với từ ngữ và hình ảnh tượng trưng, sách Khải Huyền còn gợi lên cuộc chiến lâu dài giữa sự sống và sự chết, giữa Satan với Đức Kitô và Giáo hội của Người. Người sẽ toàn thắng.

Chúng ta biết, cuộc chiến giữa sự sống và sự chết, giữa sự thiện và sự ác là không cùng. Con người dù tiến bộ đến đâu đi chăng nữa, vẫn luôn mang trong mình sự mỏng giòn.

1. Sự mỏng giòn của con người

Vốn mỏng giòn yếu đuối, cộng thêm lo âu, phiền muộn về sức khỏe, việc làm, về công việc gia đình phải gánh vác, những mập mờ vô định ngày mai của cuộc đời, lo con còn trẻ, cha mẹ khi đã về già, ốm đau bệnh tật, khủng hoảng về luân lý... tất cả đè nặng lên lòng trí con người. Làm sao không khỏi ngạc nhiên khi thấy thời đại chúng ta đang tụt hậu trước những biến cố của cuộc đời?

Trước những bất hạnh của thế giới, có người buông xuôi không làm gì hết, để mặc cho số phận. Có người cấp tiến hơn, quyết định từ bỏ một phần và tự sát. Có người từ chối truyền lại sự sống mà họ đã lãnh nhận và không chịu nhận cái khả năng có thể cho tương lai của chính họ và xã hội. Dần dần những nhà trẻ sẽ thay thế nhà hưu dưỡng!

Giữa cảnh đời lữ thứ, người kitô hữu sống ra sao? Đức tin của chúng ta thế nào khi đối diện với các thực tại như thế? Lễ Đức Maria hồn xác về Trời mang lại cho họ hy vọng gì trong cuộc sống?

2. Cuộc chiến thắng!

Chúng ta long trọng cử hành lễ Đức Maria hồn xác về trời với lòng sùng kính, giúp chúng ta trả lời những vấn nạn trên. Trước hết niềm tin của Giáo hội đối với tín điều Đức Piô XII đã xác quyết năm



1950. Chúng ta tin Đức Maria, đã được đặc ân cả hồn lẫn xác về Trời. Điều đó muốn nói rằng sự chiến thắng con rồng trong sách Khải Huyền hoàn tất nơi Mẹ, Mẹ về ngự bên hữu Chúa để chuẩn bị chỗ cho chúng ta như Thiên Chúa đã dành cho Mẹ.

Chúng ta tự hỏi, Đức Maria đã được rước lên Trời cả hồn lẫn xác có làm chúng ta thay đổi không?

Thánh Phaolô cho chúng ta câu trả lời: "*Đức Kitô đã từ cõi chết sống lại, là hoa quả đầu mùa của những kẻ yên giấc*" (1 Cr 15, 20). Đức Giêsu sống lại, có người tin, người không tin. Nhưng, Đức Kitô, Con Thiên Chúa đã sống lại thật, đó là niềm hy vọng của chúng ta.

Việc Đức Maria hồn xác lên Trời là một thực tại khác: Đức Maria không phải là Thiên Chúa; Mẹ là nữ tử Israel, là một trong những thụ tạo như chúng ta, là người nữ giữa muôn vàn người nữ trên trần gian. Mẹ đã được tôn vinh, vinh quang của Mẹ liên quan đến chúng ta. Những đặc ân của Mẹ là kết quả cụ thể của ơn cứu độ mà Đức Kitô mang đến cho Mẹ và nhân loại (x. 1 Cr 15, 20-26). Mẹ được vinh hiển là nhờ công nghiệp của Chúa Kitô, Con của Mẹ. Việc Đức trinh Nữ được lên trời hồn xác là sự thông phần cá biệt vào cuộc phục sinh của Con Mẹ, và tiên báo cuộc phục sinh của các tín hữu (GLCG số 966).

Đức tin không nói cho chúng ta biết điều gì về cái chết của Đức Maria. Có người cho rằng Đức Maria không chết, nhưng Đức tin nói với chúng ta rằng sau khi hoàn tất cuộc đời dương thế, Đức Maria được Thiên Chúa tôn vinh. Nơi Mẹ, cũng như Đức Giêsu Con Mẹ, cái chết không phải là hết, sự chết đã bị đập tan. Trái đất không còn là nơi giam hãm con người trong số phận đau thương, các tầng trời mở ra để loan báo một tương lai sáng ngời cho nhân loại. Sự chết đã bị tiêu diệt bởi sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa. Đó là niềm hy vọng lớn lao cho chúng ta!

3. Sống trong hy vọng

Kinh Tạ Ơn của Đức Maria nêu rõ: "*Chúa đã ra oai cánh tay thần lực, dẹp tan những ai lòng trí kiêu căng, Chúa lật đổ những người quyền thế, và nâng dậy những kẻ khiêm nhường. Phận đói nghèo Chúa ban của đầy dư... Vì Người nhớ lại lòng thương xót*" (x. Lc 1,



39-56). Chắc chắn Thiên Chúa không thể để chúng ta bị nghèo đói đê bệ, khi chúng ta tin vào lời Chúa hứa.

Mừng kính Đức Trinh Nữ Maria hồn xác về trời, chúng ta không chỉ mừng vì Thiên Chúa đã làm cho Mẹ những điều trọng đại, mà còn mừng vì sự hiện hữu của nhân loại. Thánh Phaolô nói: "*Anh em khỏi phải phiền sầu như những người khác, những kẻ không có hy vọng*" (1 Tx 4, 13). Chúng ta cố gắng hiểu để sống sao cho xứng danh là người hy vọng.

Người trẻ sống hy vọng, khi họ hướng đến một tương lai khác và muốn sống quảng đại như Chúa muốn.

Những người ở bậc gia đình sống niềm hy vọng, bằng cách hiệp nhất cùng nhau, thủy chung trong đời sống vợ chồng để yêu thương, trao ban hạnh phúc và sự sống cho con cái.

Những người nam sống niềm hy vọng khi mau mắn đáp lại tiếng gọi Chúa để trở nên những linh mục, phó tế trong Giáo hội, và lấy làm hạnh phúc vì được cộng tác vào sứ mạng cao cả của Đức Kitô Mục Tử! Chúng ta thật bất hạnh nếu chúng ta không có niềm hy vọng!

Người sống hy vọng còn là người dẫn thân cải thiện đời sống xã hội và làm việc công ích, lương thiện với mọi người, chăm sóc những người ốm đau, bệnh tật, già nua để trao ban cho họ niềm tin và giá trị về sự hiện hữu của chính mình. Những người sống hy vọng cũng còn là người tránh xa bom đạn, bạo lực chiến tranh, không ham báo thù.

Vậy mỗi người chúng ta hãy sống hy vọng, hãy làm ngày lại ngày, không buông tay, mặc cho những ngang trái của cuộc đời. Phúc cho chúng ta, nếu chúng ta can đảm chiến đấu mỗi sáng khi thức dậy cho cuộc sống đáng sống của mọi người trên trái đất, thì thật phúc cho chúng ta, như Mẹ Maria khiêm nhường phục vụ Chúa: "*Này từ nay muôn thế hệ sẽ khen tôi có phúc!*" (Lc 1, 48).

Nếu như khi xưa Mẹ Thiên Chúa đã đến với bà Êlisabet, thì ngày hôm nay Mẹ vẫn đến với chúng ta. Mẹ mở rộng vòng tay nói với chúng ta rằng: hỡi con, hãy tin tưởng và hy vọng, Chúa đã dọn chỗ cho con. Amen!



MẸ MARIA: NỮ HOÀNG THIÊN QUỐC

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Ngày 1 tháng 11 năm 1954, bốn năm sau khi tuyên bố tín điều Đức Maria hồn xác về trời, Đức Thánh Cha Piô XII đã long trọng đội triều thiên lên tượng Đức Trinh Nữ là: *"Sự cứu rỗi của dân thành Rôma và toàn thế giới"*. Đức Thánh Cha cầm những vòng vàng dát đá quý từ khắp thế giới gởi về, để đặt trên đầu tượng Đức Giêsu và Mẹ Maria kèm với lời nguyện: *"Xin Mẹ cai quản trên Giáo Hội, trên mọi trí khôn, mọi cõi lòng, mọi cá nhân, mọi gia đình cũng như mọi xã hội và mọi quốc gia. Trên mọi cộng đoàn, những người quyền thế. Xin Mẹ hãy cai trị trên mọi nẻo đường và mọi quảng trường, trong thành thị và chốn thôn quê, trên nền trời, trên mặt đất và cả biển khơi"*. Ngài còn nói: *"Vương quyền của Đức Maria là một thực tại siêu vượt thế trần, đồng thời lại thâm nhập mọi cõi lòng và chạm tới phần cốt yếu sâu thẳm nhất có tính cách siêu nhiên và bất tử"*.

1. Niềm hạnh phúc cho tất cả những người tin

Đây là một niềm vui và hạnh phúc tuyệt vời cho tất cả những ai mang trong mình niềm tin vào Thiên Chúa và lòng yêu mến Mẹ Maria. Thật vậy, ngày Mẹ được rước lên trời cả hồn lẫn xác đã làm cho cả Triều Thần Thiên Quốc phải kính cẩn nghiêng mình. Đoạn Kinh Thánh sau đây mang tính thần bí của thánh Gioan trong sách Khải Huyền cho ta thấy rõ điều đó: *"Có điểm lớn xuất hiện trên trời: một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao"* (Kh 12, 1). Và như một lễ tất yếu, Triều Thần Thiên Quốc đồng thanh tung hô: *"Kìa bà nào xuất hiện như rạng đông, diễm kiều như vầng nguyệt, lộng lẫy tựa thái dương, oai hùng như đạo binh chinh tể hàng ngũ?"* (Dc 6,10); Thánh Vịnh 44 được hòa vào bản nhạc du dương mà các Thiên Thần đang véo von ca hát làm nên vẻ huy hoàng của ngày Mẹ được tôn phong: *"Hàng cung nữ, có những vì công chúa, bên hữu ngài, hoàng hậu sánh vai, trang điểm vàng Ô-phia lộng lẫy"* (Tv 44, 10).

Thật vậy, hôm nay là ngày tuyệt vời của Mẹ. Ngày Mẹ được Thiên Chúa Ba Ngôi tôn vinh làm Nữ Vương và Bà Chúa của toàn thể tạo

vật. Với tước hiệu này, Mẹ trở thành: "*Người mang một danh hiệu viết trên áo choàng và trên vế: "Vua các vua, Chúa các chúa"* (Kh 19, 16).

Khi được Thiên Chúa tôn phong, Mẹ đảm nhận vai trò: "*Trạng Sư, Đấng Cứu Giúp, Đấng Phù Hộ, Đấng Trung Gian*" (GLCG số 969). Điều này được thánh giám mục Anphongsô đệ Liguori cảm nghiệm: "*Chúng ta hãy cảm tạ Nữ Vương rất dấu yêu của chúng ta, bởi vì mọi ơn chúng ta được lãnh nhận đều từ tay Mẹ và nhờ lời cầu bầu của Mẹ*" (Vinh Quang Đức Mẹ, II). Và trong truyền thống Giáo Hội, chúng ta thấy xuất hiện lời kinh cổ xưa nhất ca ngợi Mẹ và cũng thể hiện niềm tin nơi Mẹ trong vai trò Nữ Vương: "*Kính chào Đức Nữ Vương, Bà là Mẹ xót thương, Ngọt ngào cho cuộc sống, Kính chào lễ cầy trông*" (Salve Regina).

Tại sao Đức Maria lại được Thiên Chúa ân thưởng như vậy?

Thưa! Cả cuộc đời của Mẹ luôn trung thành tuân theo thánh ý Thiên Chúa Cha, được tràn ngập ân sủng của Chúa Thánh Thần và luôn gắn bó với Đức Giêsu trong mọi biến cố của cuộc đời trần thế: từ lúc sinh ra, rao giảng và dưới chân thập giá, sống lại và lên trời. Vì thế, vương quyền cao sang và vinh dự của Mẹ được gắn liền với vương quyền tuyệt đối của Con Mẹ. Thật vậy, khởi đi từ Đức Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa thì cũng xuất phát từ Ngài.

Như vậy, theo lẽ tất nhiên, vì Thiên Chúa đã yêu thương Mẹ cách tuyệt đối, gìn giữ cách nhiệm mầu, nên việc đặt Mẹ vượt trên mọi thần thánh, và đổ tràn trên Mẹ tất cả ân sủng trên trời là một ân ban từ lòng quảng đại của Thiên Chúa trên thụ tạo ưu tuyển, tuyệt mỹ và toàn hảo.

2. Khẩn cầu Mẹ trong vai trò Nữ Vương

Thật ý nghĩa khi Đức Giáo Hoàng Piô XII thiết lập lễ này sau lễ Đức Mẹ hồn xác lên trời. Qua tước hiệu cao quý này, ngài đã mời gọi con cái của Giáo Hội hãy hướng lòng lên Mẹ trên ngai tòa ân sủng để khẩn cầu Mẹ lúc gặp phải nghịch cảnh, thất bại hay đang lâm lũ trong tối tăm của tội lỗi. Ngài còn mời gọi con cái của mình, dù là là bất hảo và phạm ngôn, nhưng là con cái, chúng ta hãy lấy tình con thảo để ca khen Mẹ trong tâm tình tin tưởng, yêu mến, phó thác. Đồng thời luôn luôn vâng phục những lời Mẹ nhắn nhủ và biết noi gương Mẹ để thi hành thánh ý Thiên Chúa cách mau mắn.



Vì vậy, hãy can đảm chạy đến với Mẹ, Mẹ sẽ chở che, vỗ về, an ủi, trong vai trò là "*Đấng Hằng Cứu Giúp*". Chúng ta có quyền hy vọng điều đó, vì Mẹ là Bà Chúa của mọi thụ tạo (x Thánh thi kinh sáng lễ Đức Mẹ lên trời).

Để kết thúc, xin được mượn lời bài hát: "*Chút tình con thơ*" của nhạc sĩ Lm. Nguyễn Duy để nói lên niềm hy vọng của chúng ta ở nơi Mẹ trong vai trò là Trạng Sư:

"Mẹ ơi, trên trần gian, con chưa thấy ai, đến nhờ Mẹ mà Mẹ không thương giúp. Mẹ ơi, con biết rằng tình Mẹ rất bao la, luôn dõi nhìn từng nhịp bước con thơ"

Vì "*Mẹ nguồn cây trồng cho người thất vọng. Mẹ là niềm tin cho người lữ thứ. Mẹ là niềm vui cho người buồn đau. Mẹ là nghỉ ngơi cho người đơn cô*".

Lạy Thiên Chúa là Cha chúng con. Chúng con tạ ơn Chúa đã ban tặng cho chúng con một người Mẹ tuyệt vời là Đức Trinh Nữ Maria Nữ Vương. Xin Chúa nhận lời Đức Mẹ chuyển cầu, ban cho chúng con được ơn can đảm, trung thành với Chúa đến cùng như Mẹ, để sau cuộc đời này, chúng con được cùng Mẹ hưởng vinh phúc trên Nước Trời và ca ngợi Chúa không ngừng. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Nhớ Thánh Phụ Đa Minh 08/8/2015.

Ban Biên tập Tập san TLHT LCTX kính chúc mừng bổn mạng:

Linh mục ĐA MINH ĐINH VĂN VĨNG, HHTM

(Bút hiệu ĐAN VINH)

là Cộng tác viên của Tập san

Kính chúc Cha hưởng trọn niềm vui thánh thiện, nguyện xin Thánh quan thầy luôn chở che và đồng hành cùng Cha trong sứ vụ Mục Tử.

Thiện nguyện

TRÂM THIÊN THU

Thiện nguyện là tự nguyện làm việc thiện. Việc thiện là việc tốt, giúp đỡ người khác vì đức ái trong Đức Kitô chứ không vì bất cứ lý do nào khác.



Chúng ta cần cầu nguyện cho những người đang hoạt động trong lĩnh vực **thiện nguyện** biết luôn quảng đại **phục vụ người nghèo**, đồng thời cũng nên cầu nguyện cho chính chúng ta biết “thoát ra khỏi” chính mình để **biết quan tâm đến tha nhân** – đặc biệt là **những người hèn mọn, những người bị gạt ra bên lề cuộc sống và xã hội**.

Việc thiện liên quan việc bác ái – đức ái, một trong ba nhân đức đối thần. Bác ái liên quan yêu thương, yêu thương liên quan lòng thương xót. Tự nguyện làm từ thiện là tự nguyện yêu thương vô điều kiện mọi người, kể cả kẻ thù, như Chúa Giêsu đã dạy. Thật vậy, chính Ngài vẫn nhân hậu với cả phường vô ân và quân độc ác (Mt 5:43-48; Lc 6:27-35).

Khái niệm từ thiện có thể khác nhau một chút, thế nhưng vẫn có “điểm chung” nhất định. Chữ “dāna” là tiếng Sanskrit và Pali bao hàm nhân đức đại lượng, bác ái hoặc bố thí theo nghĩa triết học Ấn Độ. Một số học giả viết là “daana”. Theo Ấn giáo (Hinduism), Phật giáo (Buddhism), Đạo Giai-na (Jainism) và Đạo Sik (Sikhism), “dāna” là trau dồi lòng đại lượng. Cũng có thể là dạng giúp đỡ người nghèo khó và người buồn sầu, hoặc dạng công ích về yêu thương.

Chữ Jainism (Đạo Giai-na) có nguồn gốc từ chữ “jina” (người chinh phục, chiến thắng), ý nói về người chiến thắng kẻ thù nội tâm – như sự quyến luyến, sự ham muốn, sự tức giận, tính kiêu ngạo, thói tham lam,... Đạo Giai-na là một trong các tôn giáo cổ xưa nhất trên thế giới. Hồi giáo dùng thuật ngữ “sadaqah” hoặc “saddka”, có nghĩa là “bác ái tự nguyện”. Khái niệm này bao gồm

mọi dạng “trao tặng” như chạnh lòng thương, lòng trắc ẩn, yêu thương, tình huynh đệ, nhiệm vụ tôn giáo, lòng đại lượng,...

Trong tiếng Do Thái cổ, chữ “zedakah” hoặc “sadaqah” có nghĩa đen là “công lý” hoặc “công chính”, nhưng thường được hiểu là bác ái. Chữ này dựa trên chữ “zedek” (צדק) trong tiếng Do Thái, có nghĩa là công chính, công bình hoặc công lý, và liên quan chữ tzadik trong tiếng Do Thái, có nghĩa là công chính. Theo Đạo Gia-na, chữ “zedakah” có nghĩa là nhiệm vụ tôn giáo phải làm, còn đối với Do Thái giáo thì đó là phần quan trọng trong đời sống tâm linh.

Kinh Thánh Do Thái dạy phải giúp đỡ người nghèo khó. Thuật ngữ “zedekah” xuất hiện 157 lần, chủ yếu nói tới sự công chính, thường được dùng ở số ít, đôi khi được dùng ở số nhiều là “zedekot”, đề cập đức bác ái. Trong Bản Bảy Mươi, chữ này đôi khi được dịch là bố thí hoặc từ thiện.

Chữ “zakāt” nghĩa là “thanh luyện”, một dạng bố thí bắt buộc và thuế tôn giáo của Hồi giáo. Nhiệm vụ này dựa trên thu nhập và giá trị tài sản, thường là 2.5% trên tổng thu nhập của một tín đồ Hồi giáo. Zakāt là một trong Năm Cột Trụ của Hồi giáo. Theo Hồi giáo, “zakāt” được coi là cách thanh luyện cơ thể, còn “salāt” là cách thanh luyện linh hồn. Do đó, thanh luyện tài sản và linh hồn là làm vui lòng Thiên Chúa.

Kinh Koran (Qur’an, al-qur’ān – nghĩa là kể lại, thuật lại, tụng, niệm) có nhiều câu nói về bác ái, một số câu đề cập “zakāt”. Chữ “zakāt”, với ý nghĩa của Hồi giáo ngày nay, có ở các câu 7:156, 19:31, 19:55, 21:72, 23:4, 27:3, 30:39, 31:3 và 41:7. Người Hồi giáo tin rằng những người biết cho đi có thể được Thiên Chúa thưởng công ở kiếp sau. “Zakāt” được coi là một phần trong giao ước giữa Thiên Chúa và tín đồ Hồi giáo.

Chữ “caritas” trong tiếng Latin có nghĩa là bác ái – Anh ngữ: charity, Pháp ngữ: charité. Theo Thánh tiến sĩ Thomas Aquinas, bác ái là “tình bằng hữu giữa con người với Thiên Chúa” – tức là “kết hiệp với Thiên Chúa”. Thánh Thomas Aquinas nói đó là “thói quen bác ái không chỉ là yêu Chúa, mà còn là yêu người lân cận”. Theo Kitô giáo, đức ái là nhân đức lớn nhất trong ba nhân đức đối thần (x. 1 Cr 13:13). Đức ái liên quan lòng yêu thương, lòng thương xót.

Thánh Gioan định nghĩa về Thiên Chúa: "*Deus caritas est – Thiên Chúa là tình yêu*" (1 Ga 4:8).

Duy trì bác ái để đạt tới sự hoàn thiện tâm linh, vì như vậy là tôn vinh Thiên Chúa và phản ánh bản chất tốt lành của Ngài. Theo Thánh Thomas Aquinas, bác ái là một đòi hỏi tuyệt đối để có hạnh phúc, và là mục đích cuối cùng của con người. Đức ái có hai phần: mến Chúa và yêu người – yêu người khác và yêu chính mình. Trao tặng là thể hiện lòng yêu thương, nhờ biết yêu thương mà được cứu độ. Đức ái rất quan trọng, vì ai cũng phải trả hết cho đến "đồng xu cuối cùng" (x. Mt 5:26).

Nói về tầm quan trọng của đức ái, Thánh Phaolô diễn tả trong Thư thứ nhất gửi Giáo đoàn Côrintô: "*Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức mến thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chũm choẹ xoang xoang. Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chốn núi dời non, mà không có đức mến thì tôi cũng chẳng là gì. Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến thì cũng chẳng ích gì cho tôi*" (1 Cr 13:1-3).

Thế nào là đức ái? Thánh Phaolô giải thích chi tiết: "*Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả*" (1 Cr 13:4-7).

Đức ái nghe chừng đơn giản mà phức tạp, tưởng dễ mà lại khó. Thánh Phaolô nói thật lòng: "*Khi cái hoàn hảo tới thì cái có ngăn có hạn sẽ biến đi. Cũng như khi tôi còn là trẻ con, tôi nói năng như trẻ con, hiểu biết như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con; nhưng khi tôi đã thành người lớn thì tôi bỏ tất cả những gì là trẻ con. Bây giờ chúng ta thấy lờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được mặt giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngăn có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi. Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến*" (1 Cr 13:10-13).

Quả thật, đức ái vô cùng quan trọng. Thánh Phêrô vừa khuyên nhủ vừa xác định, đồng thời cũng vừa là lời động viên vừa là lời khuyến cáo: "*Anh em hãy hết tình yêu thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi*" (1 Pr 4:8). Yêu thương hình thành nền tảng của lòng sám hối trọn vẹn. Thực hành đức ái là tự nguyện giúp đỡ người khác, đó là động thái đầy tính nhân bản.

Trong Thông điệp "Deus Caritas Est" (Thiên Chúa là Tình Yêu, 25-12-2005), ĐGH Biển Đức XVI đã phân biệt 3 cấp độ tình yêu dựa trên từ ngữ Hy Lạp:

1. EROS – tình yêu nhục thể. Tình yêu này biểu lộ nơi tình yêu nam nữ trong tương quan vợ chồng.

2. PHILOS – tình yêu lý tưởng. Tình yêu này là tình bạn, lòng yêu nghệ thuật, lòng ái quốc.

3. AGAPĒ – tình yêu siêu thoát. Tình yêu này vượt qua các quy định của con người (sự khác biệt giới tính, văn hoá, xã hội, giai cấp, tôn giáo,...) để vươn tới Thiên Chúa của lòng thương xót.

Có nhiều cách thực hành bác ái (trao tặng thực phẩm, tiền bạc, quần áo, y tế, cảm thông, khuyên nhủ, động viên, cầu nguyện,...), nhưng có ba dạng bác ái chính: thuần túy, công cộng (chung), và hải ngoại. *Bác ái thuần túy* là "cho đi" miễn phí hoàn toàn, *bác ái công cộng* là bác ái vì ích lợi chung chứ không vì cá nhân, *bác ái hải ngoại* là khi người trao tặng và người nhận ở hai quốc gia khác.

Bác ái là hành động hoặc nhiệm vụ liên quan việc từ thiện. Bác ái là cho người khác những gì người ta cần thiết để vượt qua hoàn cảnh khó khăn và có thể tiếp tục sinh tồn. Có rất nhiều người cần tới lòng bác ái của chúng ta: Nhưng người nghèo, thiếu thốn, đau khổ, mồ côi, già nua, bệnh tật, cô độc, góa bụa, tù đày, tứ cố vô thân, vô gia cư, thất nghiệp,... Họ là những người bị khinh chê, bị xa lánh, bị ruồng bỏ, thiếu thốn cả vật chất lẫn tinh thần.

Bác ái không "xa vời" như chúng ta tưởng, mà bác ái phải được thể hiện ngay tại gia đình, từ đó mới có thể vươn xa hơn và cao hơn. Chúng ta cứ lo đi làm từ thiện hết nơi này tới nơi khác, nhưng với những người chúng ta gặp nhau hằng ngày thì chúng ta lại lờm nguýt, chỉ trích, trù dập,... chắc chắn những chuyến đi xa làm từ thiện kia cũng chỉ là bức bình phong che giấu "cái xà" trong mình, tức là giả hình hoặc giả nhân giả nghĩa, dạng mà Chúa Giêsu



ví von độc đáo là “mồ mả tô vôi” (Mt 23:27). Chúa nói không hề oan uổng với ai cả, vì quả thật, có những khi chúng ta làm những việc “gọi là” bác ái hoặc từ thiện nhưng chúng ta lại muốn chứng tỏ “bản lĩnh” của mình bằng cách này hoặc cách nọ. Đáng “quan ngại” quá chừng!

Quả thật, bác ái khó lắm. Bề ngoài có vẻ giống bác ái nhưng chưa chắc đã là bác ái. Chẳng vậy mà người ta có cách ví von: “*Lạnh lòng như việc bác ái*” (as cold as charity) – ý này khác với câu nói “lạnh như tiền” của người Việt. Nghĩa là chúng ta cho nhưng hầu như không chút “chạnh lòng”, gần giống như vô cảm vậy. Có “chạnh lòng thương” thì mới yêu thương thật, thương xót thật, và bác ái thật.

Thiết tưởng cũng nên biết rằng bác ái là dạng cao nhất trong ba cấp độ từ thiện. Tính từ thấp tới cao, động thái “cho” có ba mức độ: bố thí, chia sẻ, bác ái.

1. BỐ THÍ là “cho” phần dư thừa của mình, nhưng không vì yêu thương, không vì người khác, mà chỉ vì mình – “cho” để khỏi bị quấy rầy. Chúa Giêsu đề cập vấn đề này qua dụ ngôn “người bạn quấy rầy” (Lc 11:5-8) và dụ ngôn “quan toà bất chính và bà goá quấy rầy” (Lc 18:1-5). Anh chàng kia đưa bánh cho người bạn chỉ vì không muốn bị quấy rầy vào ban đêm chứ không hề tội nghiệp người bạn. Ông quan xử kiện cho xong lần để bà goá kia khỏi đệ đơn kiện mãi, tránh phiền phức, chứ không hề tội nghiệp bà ta chút nào.

2. CÔNG BÌNH (công bằng) cũng là “cho” phần dư thừa của mình, nhưng có thể có chút lòng yêu thương. Cách cho này gọi là chia sẻ: Người có của ăn của để, có dư thừa thì chia sẻ với người thiếu thốn. Dạng “chia sẻ” này chúng ta thường thấy nhiều nhất. Chúa Giêsu nói: “*Người nghèo bên cạnh anh em lúc nào cũng có*” (Ga 12:8). Nghèo có thể là nghèo về vật chất hoặc tinh thần, dạng nghèo nào cũng đáng thương.

3. BÁC ÁI là “cho” với lòng trắc ẩn, thật lòng thương người khác, thậm chí họ còn hy sinh chính phần mình để cho người khác những thứ mà chính người cho vẫn cần dùng. Họ “rút ruột mình” vì người khác. Bà goá nghèo với hai đồng tiền kẽm là “hiện thân” của lòng bác ái đích thực (Mc 12:41-44; Lc 21: 1-4).

Qua đó, chúng ta thấy rằng bác ái không hề dễ như chúng ta tưởng. Vì thế mà đừng ảo tưởng! Vâng, rất cần nghiêm túc xem lại chính mình về mỗi phúc thứ năm trong Tám Mối Phúc (Mt 5:3-10) mà chính Thầy Chí Thánh Giêsu đã truyền dạy:

***Phúc thay ai xót thương người
Vì họ sẽ được Chúa Trời xót thương***

Gọi là “mối phúc”, là điều khuyến khích hoặc động viên, nhưng đồng thời cũng là mệnh lệnh, mà đã là mệnh lệnh thì không thể không thực hành – nghĩa là Kitô hữu nào cũng phải thực hành, không miễn trừ bất cứ ai hoặc với bất cứ lý do gì.

Có những người nói rằng họ nhân danh Chúa mà làm việc này hoặc việc nọ – như làm phép lạ, nói tiên tri, trừ quỷ,... – mà lại bị Chúa Giêsu gọi là “bọn gian ác”, và Ngài đuổi thẳng: *“Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!”* (Mt 7:21-29). Tại sao vậy? Chúa khó tính hay họ bị oan? Chúa không hề khó tính, và người ta không hề bị oan. Chính họ lấy danh nghĩa Chúa, nhân danh Chúa, sáng danh Chúa, nhưng thực chất chỉ là muốn vinh danh chính mình – tức là “giả hình”, lạm dụng uy tín của Chúa Giêsu, lấy Ngài làm bức bình phong che chắn cho thâm ý của họ mà thôi. Lý do Chúa Giêsu đưa ra rất đơn giản: *“Cây nào, quả nấy”* (Lc 6:43). Một hệ lụy tất yếu!

Về vấn đề “giàu – nghèo”, Thánh Phaolô nói rạch ròi: *“Vấn đề không phải là bắt anh em sống eo hẹp để cho người khác bớt nghèo khổ. Điều cần thiết là **phải có sự đồng đều**. Trong hoàn cảnh hiện tại, **anh em có được dư giả là để giúp đỡ những người đang lâm cảnh túng thiếu**, để rồi khi được dư giả, họ cũng sẽ giúp đỡ anh em, lúc anh em lâm cảnh túng thiếu. Như thế, sẽ có sự đồng đều, hợp với lời đã chép: **Kẻ được nhiều thì không dư, mà người được ít thì không thiếu**”* (2 Cr 8:13-15). Cách chia sẻ đó là sống yêu thương, là thể hiện lòng thương xót, là thực hành đức ái, là làm việc từ thiện, và cũng là cách “chữa lành” lẫn nhau.

“Cho” là trao ban, trao tặng, thân tặng, kính biếu,... Đó là sống nhân đức yêu thương, thể hiện lòng thương xót, nhưng phải “cho” với cả tấm lòng mới thực sự có giá trị nhân đức: *“Cho thì có phúc hơn là nhận”* (Cv 20:35).



Cuối cùng, chúng ta hãy nhớ lại lời Chúa Giêsu căn dặn: "*Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, **chớ có phô trương** cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, ban thưởng. Vậy khi bố thí, đừng có khua chiêng đánh trống, như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong hội đường và ngoài phố xá, **cốt để người ta khen**. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh, khi bố thí, **đừng cho tay trái biết việc tay phải làm**, để việc anh bố thí được kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh"* (Mt 6:1-4). Chúa Giêsu nói rất rõ, không úp mở, không bóng gió. Thật vậy, những tấm "bằng ân nhân" không phải là phô trương thì là cái gì? Chúng ta có thể biện hộ bằng cách nào?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Nhớ Thánh Phụ Đa Minh 08/8/2015.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn

Kính Chúc Mừng Bổn Mạng:

Linh mục ĐA MINH ĐÌNH NGỌC LỄ

Quản hạt Xóm Mới

Linh mục ĐA MINH VŨ NGỌC THỦ,

Linh hướng Cộng Đoàn LCTX hạt Tân Sơn Nhì

Linh mục ĐA MINH DƯƠNG HOÀNG LỘC, OP

Kính chúc Quý Cha hưởng trọn niềm vui thánh thiện, nguyện xin Thánh quan thầy luôn che chở và đồng hành cùng Quý Cha trong sứ vụ Mục Tử.

Đức tin không phải là chuyện đặt cược!

Inhaxiô Đăng Phúc Minh

Không riêng gì nước ta, mà cả trên thế giới hiện đang có nhiều loại đặt cược khác nhau: đặt cược bóng đá, đặt cược đua ngựa. đặt cược giá vàng lên, xuống.

Ngay cả trong thị trường chứng khoán, nổi cộm là thị trường bất động sản cũng là những cuộc đặt cược. Tiên đoán đúng thì thắng; tiên đoán sai thì sạt nghiệp.

Theo dõi giá vàng và giá bất động sản trong gần một thập niên qua, ta thấy có nhiều người, nhiều công ty, nhiều tập đoàn đã vỡ nợ, kết cục là họ phá sản, trốn chạy, ngồi tù hay tự tử...

Đó là những cuộc đặt cược về vật chất, cùng lắm dẫn đến mất nghiệp, mất công ty, ngồi tù. Ở đây, tôi giới thiệu đến độc giả một cuộc đặt cược mất cả cuộc sống hạnh phúc đời nay, và cả cuộc sống đời đời mai sau, nếu ta đặt cược sai cho mình.

Câu chuyện đặt cược này đã được Blaise Pascal (1623-1662), nhà toán học cũng là nhà triết học lừng danh ở thế kỷ XVII người Pháp đưa ra:

PHÔNG THEO NỘI DUNG CÂU CHUYỆN ĐẶT CƯỢC CỦA PASCAL

Có hai người tạm đặt tên là anh "A" và anh "B".

Anh "A" tin có Thiên Chúa, tin có đời sau.

Anh "A" luôn cố gắng giữ và sống những điều Chúa dạy: Tôn thờ Thiên Chúa, anh dự lễ ngày Chúa nhật... và yêu mến anh em hết lòng, hay giúp đỡ những người nghèo khó. Anh sống công bằng và bác ái... Khi lỗi phạm, anh tìm cách thống hối ăn năn... Nhờ thế, gia đình anh hạnh phúc, anh được bà con trân trọng, quý mến.

Và đặc biệt anh được bình an trong tâm hồn.

Anh "B" không tin có Thiên Chúa, không tin có đời sau.

Anh "B" thường sống buông thả, giả hình. Anh vi phạm lỗi công bằng. Anh cố che đậy những điều sai quấy, miễn sao pháp luật không biết là được, vì anh chỉ sợ pháp luật. Kết quả gia đình mất hạnh phúc; dân làng chê bai; mọi người chỉ sợ anh chứ không trọng anh! Anh không có sự bình an thực sự trong tâm hồn.



Pascal đưa ra hai giả thuyết về Thiên Chúa và đời sau:

Giả thuyết thứ nhất: Không có Thiên Chúa cũng không có đời sau.

Nếu không có Thiên Chúa và đời sau thì ngay ở đời này anh "A" đã hơn anh "B" là gia đình hạnh phúc, mọi người quý mến. Anh "A" được bình an trong tâm hồn.

Còn anh "B" gia đình mất hạnh phúc, dân làng chê cười. Anh không có bình an trong tâm hồn. Còn sau khi chết cả anh "A" và "B" huề nhau.

Giả thuyết thứ hai: Có Thiên Chúa và có đời sau:

Có Thiên Chúa và có đời sau thì anh "A" được hưởng trọn vẹn; trong lúc anh "B" mất trắng không được gì.

Pascal kết luận: Khi ta tin vào Thiên Chúa và sự sống đời sau, ta được cả đời này lẫn đời sau, chỉ chịu thiệt đôi chút về chức quyền, danh vọng.

Nếu ta không tin vào Thiên Chúa ta mất cả đời này lẫn đời sau.

Như thế, người tin vào Thiên Chúa và sự sống đời sau là người khôn ngoan; người không tin vào Thiên Chúa là những người vô cùng dại dột.

ĐỨC TIN KHÔNG PHẢI LÀ CHUYỆN ĐẶT CƯỢC

Người Công giáo tin vào Thiên Chúa, tin vào sự sống đời sau không phải là một cuộc đặt cược may rủi như những cuộc đặt cược ta thường thấy, mà là sự xác tin, xác tín một cách mạnh mẽ. Họ sẵn sàng anh dũng hiên ngang lấy mạng sống mình để bảo vệ Đức Tin. Lịch sử nhân loại cũng như lịch sử Việt Nam đã minh chứng điều đó.

Người Công giáo dựa vào lý trí Chúa đã ban cho, và nhờ lý trí nhận biết Thiên Chúa, nhận biết đời sống vĩnh hằng qua: **lý chứng, nhân chứng, sự mạc khải**

Lý chứng: Câu kinh bản tôi được học khi xưng tội lần đầu cách đây đã hơn nửa thế kỷ vẫn còn vang vọng, làm tôi say mê mãi cho đến nay. Hỏi: "làm sao biết có Đức Chúa Trời?". Thưa: "Hãy nhìn xem trật tự lạ lùng của trời đất bèn nhận ra Đức Chúa Trời".

Từ ngày đó đến nay, càng nghiên ngẫm, suy nghĩ, học hỏi, trao đổi tôi càng thấy câu kinh bản đó sao mà hay thế! sâu sắc thế! sao mà tóm lược gọn gàng thế!!

Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo ngày nay thì dạy:

“Những “con đường” để đến với Thiên Chúa như thể có khởi điểm là các thụ tạo: Thế giới vật chất và con người.” (SGLCHTG, 31)

Thế kỷ XXI, thế kỷ của khoa học hiện đại. Nhưng thử hỏi các nhà khoa học đã biết được bao nhiêu “Trật tự lạ lùng” vô biên của trời đất này. Sự hiểu biết của nhân loại trước “Thế giới vật chất và con người” ví như hạt cát trong sa mạc; giọt nước giữa đại dương; như chiếc lá trong rừng cây. Nói như thế không có nghĩa là tôi không trân trọng những thành tựu lớn lao của khoa học.

Xin đan cử một thí dụ:

Tiến sỹ Francis. Collins, người Mỹ, Giám đốc Dự án Giải mã Gen người, đang từ nhà khoa học vô thần đã trở thành hữu thần tin thờ Thiên Chúa, khi khám phá ra trong máu của con người có 3 tỉ 100 triệu mẫu cặp hệ thống gen, mật mã của sự sống, xác định trình tự ADN, sau hơn 10 năm nhóm của ông nghiên cứu.

Tháng 6 năm 2000, bộ giải mã gen người này được công bố tại căn phòng phía Đông của Nhà Trắng Hoa Kỳ. Tổng thống Bill Clinton đã nói: *"Ngày hôm nay, chúng ta được hiểu về loại ngôn ngữ mà Chúa đã sử dụng*

để sáng tạo nên sự sống. Hơn bao giờ hết, chúng ta nghiêng mình trước sự phức tạp, trước vẻ đẹp và sự diệu kỳ của món quà thần thánh nhất, thiêng liêng nhất của Người". (Ngôn ngữ của Chúa, những bằng chứng khoa học về Đức Tin - Nhà xuất bản Lao Động)

Thế kỷ thứ XIII, Thánh Toma (1225-1274), Tiến sỹ Thần học nổi tiếng thời trung cổ viết ra 5 lý chứng: Sự chuyển vận của vũ trụ; luật nhân quả; sắp xếp trật tự; bậc thang giá trị nơi vạn vật; cứu cánh của vạn vật, để chứng minh sự hiện hữu của Thiên Chúa.

Lý chứng vững vàng nhất, hùng hồn nhất vượt không gian và thời gian giúp nhân loại nhận ra Thiên Chúa và sự sống đời sau không gì hơn toàn bộ Kinh thánh Tân và Cựu ước bao gồm 73 cuốn (46 cuốn Cựu ước, 27 cuốn Tân Ước). Đây là lời mạc khải của Thiên Chúa cho nhân loại. Đây cũng là bộ sách giá trị nhất, lâu đời nhất, in nhiều nhất, bán chạy nhất, dịch ra nhiều thứ tiếng nhất trên thế giới cho đến ngày nay.

Nhân chứng: Dòng lịch sử cứu độ của Thiên Chúa cho nhân loại gồm hai giai đoạn:



Thời Cựu ước kể từ khi có loài người đến lúc Chúa xuống thế làm người.

Thời Tân ước từ khi Chúa giáng trần đến nay.

Abraham, thời cựu ước, đã dạy cho nhân loại biết vâng phục, phó thác trọn vẹn đời mình cho Chúa. Ông sẵn sàng sát tế đứa con duy nhất Isaac làm của lễ dâng lên Chúa... Vua Đa-vid thì thức tỉnh nhân loại đừng ngã lòng, dù tội lỗi đến đâu mà trông cậy vào Chúa, sám hối ăn năn, sẽ được Chúa thứ tha...

Chúa truyền Mười Điều Răn cho nhân loại giữ qua tổ phụ Mô-sê....

Thời Tân ước: Các Thánh tông đồ thời Chúa Giêsu, các Thánh tử đạo, Các Thánh nam nữ ở trên trời và biết bao người sả thân vì đạo Chúa để loan báo Tin Mừng.

Các tiên tri, các ngôn sứ, tổ phụ của loài người, Chúa cho hiện diện trong mỗi giai đoạn lịch sử cứu chuộc của Chúa, để minh chứng Chúa yêu thương con người vô biên, và hứa sẽ ban hạnh phúc đời sau cho những ai tôn thờ và giữ các giới răn của Người.

Mạc khải: Mạc là bức màn; khải là hé mở. Mạc khải là hé

mở bức màn. Thiên Chúa là Đấng toàn năng, nhiệm mầu vì yêu thương muốn cho con người được biết Thiên Chúa là Đấng tự hữu, toàn năng, Đấng tạo ra trời đất muôn loài. Đồng thời muốn cho con người được



chia sẻ niềm hạnh phúc vĩnh hằng cùng người mai sau. Chính vì thế, Thiên Chúa đã mạc khải cho con người biết những điều đó, mà riêng với khả năng con người thì không thể nào biết được. Mạc khải được lưu truyền qua Thánh Kinh và Thánh truyền cho đến ngày cánh chung.

Kết luận: Chúa Giêsu chính là lý chứng, nhân chứng, sự mạc khải, phép lạ trung tâm trong lịch sử cứu độ của nhân loại. Chúa Giêsu là Thiên Chúa, đã xuống thế làm người mang hai bản tính, Người đã chịu chết và đã phục sinh. Đó chính là lý chứng, chứng nhân, mạc khải, phép lạ vĩ đại nhất trong lịch sử cứu độ của Thiên chúa. Đó cũng

chính là niềm tin vững vàng không gì thay đổi, niềm hy vọng, nỗi khát khao chờ mong của Người Công giáo vào sự sống đời sau, vào một Thiên Chúa tự hữu đầy lòng yêu

thương, nhiệm mầu vô biên, quyền năng tuyệt đối trên muôn loài.

Lạy Chúa chúng con tin, nhưng xin nâng đỡ Đức Tin còn non yếu của chúng con.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Mừng kính trọng thể:

† Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời ngày 15/8/2015

† Lễ Thánh Đa Minh, linh mục ngày 08/8/2015

† Lễ Thánh Augustinô, GM, tiến sĩ, ngày 28/8/2015

† Lễ Thánh Alphongsô, GM, tiến sĩ, ngày 01/8/2015

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP Sài Gòn chúc mừng bốn mạng các anh, chị:

Maria ĐỖ HỒNG THO

Maria QUAN THỊ BÍCH

Maria PHẠM THỊ THÚY LAN

Maria TRẦN THỊ THANH LAN

Maria VŨ THỊ THU LAN

Maria LÝ NGỌC ANH

Đa Minh NGUYỄN TRẦN QUẢNG

Đa Minh TRẦN VĂN DŨNG

Augustino NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG

Alphongso NGUYỄN NHỰT BÌNH

Xin Thiên Chúa, qua lời bầu cử của Mẹ Maria và các Thánh nhân, ban muôn ơn lành hồn xác, giữ gìn và nâng đỡ các anh, chị trên bước đường phục vụ Giáo hội.

Cuộc viếng thăm của Đức Thánh Cha tại ba nước Ecuador, Bolivia và Paraguay

Fx Đỗ Công Minh

Đức Thánh Cha Phanxicô năm nay 78 tuổi, với số tuổi này nhiều người cho rằng Ngài phải là một cụ già chỉ quanh quẩn ở tại Tòa Thánh Roma, hay may lắm là chỉ đi lại trong nước Ý là chính. Nhưng thật tuyệt vời, Ngài đã tông du đến nhiều nước như Hàn Quốc, Sri Lanka, Philipphines ở Á Châu, một số nước Châu Âu, Châu Mỹ. Mới đây, bắt đầu từ Chúa nhật 5.7.2015, Đức Thánh Cha Phanxicô bắt đầu chuyến viếng thăm mục vụ thứ chín của ngài tại nước ngoài, kéo dài đến chiều tối 12.7.2015 (8 ngày). Chúng ta cùng nhìn lại chuyến đi mục vụ của Ngài qua bài viết tổng hợp sau đây:

Ecuador, Bolivia và Paraguay là ba nước tương đối nghèo và không có vị thế quan trọng về chính trị, địa lý ở Mỹ châu La tinh. Đây là lần đầu tiên Đức Thánh Cha Phanxicô thăm ba nước trong cùng một chuyến đi và là chuyến tông du thứ tư tại hải ngoại từ đầu năm 2015 đến nay. Cả ba nước Ecuador, Bolivia và Paraguay đã trải qua những giai đoạn rất khó khăn trong lịch sử gần đây, nhiều khi xung đột với nhau về tranh chấp biên giới. Cuộc viếng thăm của Đức Thánh Cha cũng nhằm khích lệ sự canh tân đời sống xã hội và chính trị nói chung, bảo tồn hòa bình, phát triển nền dân chủ.

Ba quốc gia ở giữa vùng trường sơn Andes Đại Tây Dương với cao độ, nhiệt độ và tình trạng rất

khác nhau khiến Đức Thánh Cha và đoàn tùy tùng sẽ phải thích ứng khá nhiều.

Đức Thánh Cha tại Ecuador

Ecuador rộng hơn 283.000km² với dân số gần 15 triệu 800 ngàn người, trong số này có 13.700.000 là tín hữu



Công giáo, tương đương 87,4% dân số. Họ thuộc 25 giáo phận với 1250 giáo xứ, và 4.400 trung tâm mục vụ khác. Giáo hội Công giáo tại Ecuador có 52 Giám mục; 2.200 linh mục, trong đó có 1390

linh mục giáo phận và 812 linh mục thuộc các dòng tu; 380 tu huynh và gần 4.900 nữ tu. Bình quân tại Ecuador cứ 6.270 giáo dân mới có một linh mục. Giáo hội Công giáo đảm trách 26 đại học và trường cao đẳng với 103.000 sinh viên; 1.433 trường học từ mẫu giáo đến trung học với tổng cộng hơn 460.000 học sinh.

Khi đến thủ đô Quito, sau nghi thức tiếp đón tại phi trường, Đức Thánh Cha về Tòa sứ thần Tòa Thánh để nghỉ ngơi. Ngày 6.7.2015, Đức Thánh Cha rời thủ đô để bay tới Guayaquil là thành phố lớn của Ecuador với hơn 3.600.000 dân cư ở ngang với mặt biển. Đức Thánh Cha kính viếng Đền thánh Lòng Thương Xót mới được xây cất và hoàn thành cách đây hai năm. Đức Thánh Cha cử hành thánh lễ lúc 11 giờ 15 cho các tín hữu tại công viên Los Samanez với chủ đề cầu cho gia đình.

Ngỏ lời với các tín hữu, Đức Thánh Cha nói: *"Tôi đến Quito như một người hành hương để chia sẻ với anh chị em niềm vui của việc rao giảng Tin Mừng... Anh chị em đã trao tặng cho tôi niềm vui của con tim mình: 'Đẹp thay bước chân người rao khắp núi đồi để loan báo tin vui, tin bình an' (Is 52, 7). Đó là vẻ đẹp mà*

chúng ta được mời gọi để loan truyền như hương thơm của Chúa Kitô: kinh nguyện, việc lành, hy sinh giúp đỡ những người túng thiếu nhất. Đó là niềm vui loan báo Tin Mừng và "khi biết được điều đó, nếu anh em thực hành thì thật phúc cho anh em" (Ga 13, 17).

Ban chiều ngài đáp máy bay trở về thủ đô Quito, đến viếng thăm Tổng thống Ecuador tại dinh Carondelet. Sau đó ngài đi bộ đến viếng nhà thờ chánh tòa Quito ở gần đó. Thứ ba, 7.7.2015, lúc 9 giờ sáng, Đức Thánh Cha gặp gỡ các Giám mục Ecuador tại Trung tâm hội nghị ở "Công viên 200 năm", rồi cử hành thánh lễ lúc 10 giờ rưỡi tại công viên này. Ban chiều ngài gặp giới học đường và đại học tại Đại học Công giáo Ecuador, gặp giới xã hội dân sự ở nhà thờ thánh Phanxicô trước khi viếng thăm thánh đường của dòng Tên. Thứ tư, 8.7, Đức Thánh Cha viếng thăm Nhà Dưỡng Lão của các nữ tu thừa sai bác ái, rồi gặp hàng giáo sĩ, tu sĩ nam nữ và chủng sinh tại Trung Tâm Thánh Mẫu toàn quốc "El Quinche".

Lúc 12 giờ trưa 8.7, ngài đáp máy bay sang La Paz, thủ đô Bolivia. Đến nơi vào 4 giờ rưỡi chiều

Đức Thánh Cha tại Bolivia



Bolivia có diện tích 1.100.000km², dân số 11.280.000 người, trong số này có 9.300.000 tín hữu Công giáo, tương đương 82,5% dân số, thuộc 18 giáo phận, 600 giáo xứ, 210 trung tâm mục vụ. Bolivia có 38 Giám mục và 1.208 linh mục, trong đó hơn một nửa là linh mục giáo phận; có hơn 2.600 nữ tu; 226 tu huynh.



Hàng ngàn người chào đón ĐTC tại Bolivia

Tại Bolivia, mỗi linh mục phải coi sóc gần 7.700 tín hữu. Giáo hội có 63 trung tâm giáo dục cao đẳng và đại học cùng với 1.700 trường học các cấp.

Máy bay chở Đức Thánh Cha từ Ecuador sang Bolivia đáp xuống sân bay Alto ở cao độ hơn 4.000m. Đây là phi trường cao nhất thế giới. Tại đây diễn ra nghi thức đón chính thức với sự hiện diện của hàng trăm ngàn người. Đức Thánh Cha nói: "*Là một người khách và một người hành hương, tôi đến để củng cố đức tin của những ai tin vào Chúa Kitô Phục Sinh, để trong cuộc hành hương của chúng ta trên trái đất, người tín hữu chúng ta*

trở nên chứng nhân cho tình yêu của Người, nên men cho một thế giới tốt đẹp hơn và cộng tác với nhau trong việc xây dựng một xã hội công bằng hơn và huynh đệ hơn". Sau đó, ngài về phủ Tổng thống để gặp gỡ chính quyền của Tổng thống Evo Morales vào lúc 6 giờ chiều, rồi viếng Nhà thờ chánh tòa thủ đô. Sau đó, lúc 8 giờ tối, ngài lại đáp máy bay để tới thành phố Santa Cruz de la Sierra ở cao độ 400m.

Trong thời gian ở Bolivia, ngày 9.7, Đức Thánh Cha cử hành thánh lễ tại Quảng trường Chúa Kitô Cứu Thế, nhân dịp khai mạc Đại hội Thánh Thể toàn quốc; gặp gỡ các linh mục, tu sĩ nam nữ và chủng sinh; tham dự cuộc gặp gỡ quốc tế kỳ 2 của Các Phong trào bình dân tại trung tâm triển lãm Expo Feria; thứ Sáu 10.7, Đức Phanxicô viếng thăm trung tâm Phục hồi Santa Cruz – Palmasola; gặp các Giám mục Bolivia tại nhà thờ giáo xứ La Santa Cruz, rồi đáp máy bay sang Paraguay là chặng cuối cùng trong cuộc viếng thăm dài một tuần lễ tại Mỹ châu La tinh..

Đức Thánh Cha tại Paraguay

Paraguay rộng 406.000km², dân số 6.700.000 người, trong đó tỷ lệ Công giáo là 93,2% gồm 6.320.000 tín hữu thuộc 15 giáo phận, 372 giáo xứ, 1450 trung

tâm mục vụ. Paraguay có 23 Giám mục; 800 linh mục, trong đó quá một nửa là các linh mục dòng (416 vị); gần 1.500 nữ tu và 207 tu huynh. Bình quân tại Paraguay cứ 7.860 giáo dân thì mới có một linh mục. Tại Paraguay, Giáo hội đảm trách 19 trường cao đẳng và đại học, 665 trường học các cấp

Đức Thánh Cha đến thủ đô Asunción lúc 3 giờ chiều ngày thứ Sáu 10.7. Trong nghi thức tiếp đón, Ngài nói *"Với niềm vui lớn lao được tới đất nước vốn đã được dâng kính Nữ Trinh*



ĐTC thăm một bệnh viện nhi đồng tại Paraguay

Caacupé này, tôi khẩn cầu Chúa chúc phúc trên mỗi người trong quý vị, trên gia đình quý vị và mọi người dân thân yêu của Paraguay. Cầu mong đất nước này sinh nhiều hoa trái, như đã được biểu tượng bằng hoa pasiflora trên tà áo Đức Mẹ, và cầu mong các sắc màu quốc gia, vốn trang trí ảnh thánh ngài, lôi kéo mọi người dân Paraguay tới việc sùng kính Mẹ Caacupé". Sau đó, Đức Thánh Cha đến thăm

Tổng thống tại dinh Lopez, rồi gặp gỡ chính quyền dân sự cùng với ngoại giao đoàn tại khuôn viên dinh Tổng thống.

Trong ngày 11.7, Đức Phanxicô viếng thăm Tổng bệnh viện nhi đồng "Ninos de Acosta Nu"; cử hành thánh lễ tại quảng trường trước Trung Tâm Thánh Mẫu Caacupé, cách thủ đô Asuncion 40km; gặp đại diện xã hội dân sự tại Sân thể thao León Condou của trường San Jose; cử hành kinh chiều chung với các Giám mục, linh mục, phó tế, tu sĩ nam nữ và các phong trào Công giáo tại Nhà thờ chánh tòa Đức Mẹ Mông Triệu.

Chúa nhật 12.7, Đức Thánh Cha viếng thăm dân chúng tại khu vực Banado Norte. Khu vực này có khoảng 100.000 dân cư, 23.000 gia đình, đại đa số là dân di cư nghèo. Sau đó Đức Thánh Cha cử hành thánh lễ tại cánh đồng Nu Guazú; gặp gỡ các Giám mục Paraguay tại Trung tâm Văn hóa của Tòa Sứ Thần Tòa Thánh rồi dùng bữa với các vị; gặp gỡ giới trẻ dọc theo bờ biển Costanera, dự kiến có 200.000 người.

7 giờ tối ngày 12.7.2015, Đức Thánh Cha ra phi trường để bay về đến Roma lúc gần 2 giờ chiều ngày thứ Hai, 13.7. 2015, kết thúc chuyến đi trong bình an.

HAI ĐỒNG TIỀN CỦA BÀ GÓA

Maria Mỹ Ánh,

GX Hòa Bình-GV

“Thầy bảo thật anh em: bà góa nghèo này đã bỏ vào thùng nhiều hơn ai hết” (Mc 12, 43).

Câu chuyện về hai đồng tiền kẽm, trị giá bằng một phần tư đồng xu Rôma của bà góa nghèo ai cũng biết. Chúa khen bà bỏ nhiều hơn những người giàu có đã bỏ vào thùng số tiền gấp 100, gấp 1000 lần của bà. Tại sao?

Vì bà đã bỏ vào đó tất cả những gì bà có để dùng mua thức ăn độ nhật. Đó là tài sản lớn nhất bà có được và chắc

trời. không mời ca sĩ hát, không giao lưu. Bà không có buôn bán gì để quảng bá sản phẩm và thương hiệu. Không có đồng



phục và xe cộ rầm rộ để gây “quỹ từ thiện”. Có người sẽ bảo thời Chúa Giêsu không có phương tiện hiện đại, chứ nếu có, mấy ông Kinh sư, Pharisêu, Tư tế cũng đã làm rồi, có khi còn hoành tráng hơn nữa ấy chứ!!!

chẵn khi bỏ vào thùng tiền Đền Thờ, bà không ngó quanh xem ai có nhìn mình đang làm việc thiện không để mà hãnh diện. Không có quay phim, chụp hình để lên truyền hình, đăng báo. Không có cờ xí, hoa hòe rợp

Vậy, việc “làm từ thiện” theo Chúa Giêsu như thế nào? Không có tiền làm sao làm từ thiện? *“Có bột mới gột nên hồ”*. Mà hễ có tiền nhiều là giàu. Giàu có thì Chúa “dọa”: **“Con lạc đà chui qua lỗ kim còn**



đề hơn người giàu vào Nước Trời” (Mt 19, 24). Thế Chúa có “vấn đề” với người giàu sao?

Đau đầu thật!!!

Đây rồi! **“Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”** (Mt 5, 3). Chúa nói cái “nghèo bên trong” dù bên ngoài giàu hay nghèo. Bà góa được khen này nghèo cả trong lẫn ngoài, nhưng bà là người “rộng rãi nhất”, “hào phóng nhất”, “giàu có nhất” vì đã **“cho đi tất cả những gì bà có”** thì Nước Trời ở trong tầm tay của bà rồi (Chúa nói vậy).

Chúa không ghét người giàu (Không thấy các Thánh sử viết lại điều này). Chúa chỉ khuyên những người giàu có: **“Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mỗi một làm hư nát, và kẻ trộm khoét vách lấy đi”** (Mt 6, 19). Uổng phí lắm! Hãy san sẻ, đừng để nơi này quá vơi, chỗ kia quá dư thừa. Nếu ta nghĩ cứ khư khư giữ lấy những gì mình đã “dày công vun xới” bằng nước mắt, mồ hôi, công sức của mình, thì ta không có nghĩa vụ phải chia sẻ cho người khác, miễn là ta không cướp bóc công sức, tiền bạc của ai. Có lẽ ta sẽ giật mình khi đọc lại chuyện ông phú hộ và anh

Lazarô khó nghèo (xLc 16, 19-31) Chúa là Đấng Công Bằng. Người không chịu được gia đình này tiệc tùng linh đình suốt ngày đêm, thức ăn thừa mứa, trong khi Lazarô không có gì lót dạ nằm ngay trước nhà anh, dù anh này giàu là vì anh đã cực khổ tạo dựng nên. Anh kia đang đói khát cần có gì để ăn và sống, dù anh có siêng năng làm việc hay không. Chắc rằng khi gặp Chúa vào giờ sau hết, Chúa sẽ bảo: **“Ta bảo thật các người: mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ của Ta đây là các người đã làm cho chính ta vậy”** (Mt 25, 40).

Khổ nỗi thế gian khi làm việc thiện thì lại lấy con tép câu con tôm, lấy con tôm câu con cá, lấy con cá nhỏ để câu con cá to đùng!!! *“không ai ném tiền qua cửa sổ”* là câu cửa miệng, nên việc giúp ai đó phải có lợi về của cải, kiếm mối quan hệ làm ăn, tiếng tăm về sự nhân đức hay đính kèm cái Logo để người đời biết rằng công ty này, nhà tài trợ kia... làm từ thiện. Báo chí phanh phui bao nhiêu điều độc lên thấy thất vọng, mất cả niềm tin: Một ông nọ có tiếng đạo đức, đi đâu cũng mang theo xâu chuỗi, bỏ ra hàng chục tỉ để mời một người khuyết tật về để diễn



thuyết, giúp cho giới trẻ Việt Nam có ý thức vươn lên khỏi nghịch cảnh. Quá tuyệt vời!!! Thế mà mới đây ông về miền quê nghèo ở xã Đamri mở Resort nghỉ dưỡng, chặn con suối sinh hoạt của hàng trăm hộ dân ở đây, ép mua đất của họ giá rẻ mạt, họ không bán. Nửa đêm cho người tới đổ bê tông đóng cọc, rào chiếm đất của họ. Báo chí đăng, người dân biểu tình rồi cũng chìm xuống... tiếng tăm nhân đức của ông vẫn còn, người thành phố vẫn ca tụng ông. Nghe nói ông ăn chay trường và hay... đi làm từ thiện.

Chao ơi! Sao đọc Lời Chúa nghe đau lòng đến vậy. **"Khi làm việc phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha anh em, Đấng ngự trên trời, ban thưởng"** (Mt 6, 1). Và nếu có bố thí cho ai, giúp đỡ ai, Chúa bảo nhỏ thế này: **"Còn anh, khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm"** (Mt 6, 3).

Đồng tiền có sức mạnh "vạn năng". Cách đây khá lâu, đọc tiểu sử của một người chuyên "làm việc từ thiện" tôi đã không cầm được nước mắt: nào là cô bị bỏ rơi bên đường rầy xe lửa,

mới 7, 8 tuổi đầu đã bị đám ma cô cưỡng bức suốt thời thơ ấu. Cô có một quá khứ kinh khủng, nên khi lớn lên cô quyết làm những điều tốt lành để bù đắp cho những đứa trẻ bất hạnh như cô. Và rồi cơ sở từ thiện ra đời ở BD. Trước nhỏ, sau lớn dần. Đến bây giờ cả nước biết tiếng. Ở nước ngoài cũng giúp đỡ. Mới đây báo chí nói cô đã cắt xén bớt phần ăn của các cháu, đứa nào cũng gầy gò xanh xao, bụng beo vì thiếu ăn, thiếu mặc... Ôi, còn biết tin ai bây giờ?? Chúa bảo rồi: **"Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được"** (Mt 6, 24b). Vì **"Kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó"** (Mt 6, 21). Anh phải ở lại chỗ nơi anh cất giấu kho tàng thôi. Và người đời cứ tha hồ mà ca tụng...

Có câu: *"Giỗ cha không mang, nuôi mẹ cũng không. Cả vợ lẫn chồng đi làm từ thiện"*. Nghe vừa có chút mỉa mai, châm biếm, vừa có chút xót xa. Chúa Giêsu ghét bọn giả hình. Chúa cho họ như những mồi mả, đẹp đẽ bên ngoài nhưng chứa những thây ma gớm ghiếc và hôi thối bên trong. Chúa muốn chúng ta làm muối cho đời bớt nhạt. Làm ánh sáng để bóng đêm cuộc đời bớt thê lương và



thêm ấm áp. Làm những việc nhỏ bé như cho ai đó một ly nước lã khi thấy họ khát; một chút gì đó lót dạ khi họ đói; một lời hỏi han chia sẻ khi họ khổ đau; một nụ cười cảm thông chứ đừng kết tội; một ánh mắt thương yêu trìu mến; một vòng tay ôm siết chặt chân thành và tha thứ, chứ đừng ruồng bỏ... Chúa có đòi hỏi lớn lao quá sức chúng ta đâu, sao mà khó thực hiện thế nhỉ?? Phải chăng nơi lòng ta muối đã nhạt, ánh sáng ấm áp yêu thương đã tắt, chúng ta trở thành thứ vô dụng ở ngoài đường cho người ta chà đạp lên thôi sao? (x Mt 5, 13).

Cuộc sống này vốn ngắn ngủi và luôn biến động. Nay còn mai mất. Hôm nay giàu sang phú quý ngày mai đã trắng tay. Sắc sắc không không làm lòng người chao đảo. Lo lắng làm chi. Mưu toan làm gì. **"Anh em đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy"** (Mt 6, 34). Chúa đâu có hứa hẹn cho ta có một cuộc đời luôn sung sướng đâu! **"Đời là bể khổ"** (Đức Phật cũng dạy như thế). Chúa để ta tự chọn lựa đường để đi và nơi để đến. Ở đó ta được nghỉ ngơi sau những bon chen vất vả của một kiếp người chẳng mấy gì vui...

Có một điều thú vị ai cũng biết. Phép lạ đầu tiên Chúa làm chỉ để giúp cho gia chủ "đờ mất mặt" vì thiếu rượu tại tiệc cưới Cana! Đó là việc chẳng mấy cấp thiết như bệnh tật hay chết chóc, nhưng tại sao Chúa vẫn thực hiện dù "giờ của Người chưa đến"? Đơn giản vì Chúa vâng lời Mẹ, **"khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Kitô nói với Người: 'Họ hết rượu rồi'"** (Ga 2, 3). Phải chăng người mẹ là người dạy cho con trẻ làm điều bác ái đầu tiên? Những bà mẹ thiện hảo sẽ cho đời những người con tốt. Mẹ Maria đã cho nhân loại phép lạ đầu tiên bởi quyền năng của Con Mẹ bằng sự tinh tế và lòng hay xót thương của một người phụ nữ. Bởi vậy, đi làm từ thiện các bà mẹ nhiều hơn các ông bố. Không phải các bà "lành thánh" hơn mà các bà tinh tế và hay động lòng trắc ẩn hơn.

MẸ là nguồn nhân đức, là sự khởi đầu giúp cho con cái biết thương người bất hạnh hơn mình. Và MẸ MARIA là một khởi đầu tuyệt vời như vậy cho tất cả những bà mẹ trên thế giới về TÌNH YÊU THƯƠNG, mà CON MẸ đã phải chết để cho nhân loại được sống và sống dồi dào.



Cho bây giờ sẽ nhận đ^o đ^oc mai sau

Gioan Long Vân,

giáo xứ Nhân Hòa

Tôi mon men đến bệnh viện thăm vợ bạn. Bạn đón tôi ở cổng cấp cứu bệnh viện Trưng Vương. Tôi hỏi bạn: “Đã báo cho anh em trong lớp chưa?” Bạn trả lời: “Rồi! Nhưng chưa thấy ai đến thăm”. Tôi an ủi: “Có lẽ anh em còn bận công việc nên chưa tới!” Hôm đó là ngày 10 tháng 05 vừa qua.

Bạn với tôi ngày xưa học chung một lớp ở chủng viện Phanxicô Thủ Đức. Bạn và tôi không đi trọn đường tu. Năm 1970, bạn ra khỏi chủng viện. Năm 1974, tôi xin ra đời “thử” rồi ra luôn. Mãi đến năm 2001, qua một người quen tôi liên lạc được với bạn đang sống ở một làng quê miền cao nguyên Đaklak. Tôi ngỡ ngỡ thật lâu mới nhận ra bạn. Cuộc sống vất vả miệt nông thôn khiến dáng hình bạn hom hem, khuôn mặt móm mém. Tôi nghe những người quen trên đó cho biết bạn còn có biệt danh Hường “mad”. Lúc đó tôi thầm nghĩ có lẽ cuộc sống quá khắc nghiệt với bạn từ một chàng trai thành phố về thôn quê sống không quen với dân tình nơi đó nên đã có những ứng xử không phù hợp khiến dân làng gán cho bạn cái biệt danh như vậy. Năm sau, bạn ẵm đứa gái út lúc đó mới sáu tuổi xuống Sài Gòn ở nhờ nhà tôi, tìm cách chạy vạy chữa trị cho cô bé đang mắc chứng bệnh u não. Tôi dẫn bạn đi thăm bạn bè cùng lớp. Anh em vui mừng hội ngộ sau hơn hai mươi năm cách biệt. Cuộc sống mỗi người vào thời điểm này ai ai cũng còn tất tả ngược xuôi vì miếng cơm, manh áo. Có vị làm linh mục thì cũng phải sống theo luật dòng Phanxicô hèn mọn. Vô vọng trước bệnh tình đứa con. Bạn bè Sài Gòn chẳng ai giúp đỡ được gì hơn. Bạn nổi khùng với một vài anh em. Nổi khùng một cách không đáng! Có dịp lên Đaklak, tôi nghe bạn kể đã phải nín khóc khi ẵm đứa con trùm kín bằng chiếc áo choàng cũ sờn lên xe về quê bởi chẳng có xe khách nào chở một xác chết. Tôi an ủi bạn: “Dù sao thì ý Chúa đã quan phòng cất cháu đi là cất đi nỗi đau đớn cho cháu, cất đi một gánh nặng cho bạn. Cháu là trẻ thơ vô tội, được Chúa rước về Trời sẽ phù hộ cho bạn”



Nhưng Chúa vẫn thử thách bạn. Cái nghèo vẫn đeo đẳng bạn, bao gian nan khốn khó vẫn không buông tha bạn. Lại thêm một thánh giá nặng nề Chúa trao cho bạn. Người vợ của bạn bỗng đứng vững căn bệnh tâm thần khoảng sáu năm nay. Lần này bạn đem vợ xuống bệnh viện Trưng Vương, trước hết để chữa căn bệnh sỏi mật và sỏi gan. Bạn dẫn tôi vào phòng bệnh. Nhìn người phụ nữ xanh xao, ốm yếu khoác bộ đồ bệnh nhân, cặp mắt đờ đẫn, miệng nói lảm nhảm, lòng tôi dâng trào nỗi thương cảm xót xa vô ngần. Tôi thương cảm người phụ nữ tâm thần và xót xa cho người bạn cựu Phan Sinh cùng lớp năm nào. Về nhà, tôi nhắn tin cho anh em trong lớp: “Vợ Cao Trọng Hường đang nằm chờ điều trị bệnh sỏi mật và sỏi gan ở bệnh viện Trưng Vương. Chị ta còn mắc chúng bệnh tâm thần. Xin anh em góp lời cầu nguyện và chia sẻ”. Hằng ngày tôi liên lạc điện thoại hỏi thăm vợ bạn. Tôi hỏi tên thánh và họ tên của vợ bạn, ghi tên hai người vào giấy chứng nhận của Tổng Hội Mân Côi. Khoảng một tuần sau, tôi đến bệnh viện đem cho bạn mấy tờ báo Lòng Chúa Thương Xót lâu nay tôi cộng tác viết bài cùng hai cốc trà hạt và hai giấy chứng nhận ghi danh hai vợ chồng đã chính thức gia nhập Hội Mân Côi. Tôi lại hỏi thăm có bạn nào trong lớp đến thăm chưa? Bạn lắc đầu, đôi mắt gợn buồn. Tôi chẳng biết gì hơn, cúi đầu lặng thinh, lảng tránh nhìn qua vợ bạn, càng nhìn càng thương cảm. Bạn kể có nhiều phụ nữ nuôi bệnh nhân cùng phòng thỉnh thoảng chăm sóc lau rửa và thay quần áo cho vợ bạn.

Tôi về nhà, lòng ngậm ngùi nhắn tin cho các bạn cùng lớp mấy câu thơ: “Có mang thương tích mới biết nỗi đau - Sa cơ hoạn nạn mới hiểu lòng nhau - Cay đắng ở đời ai mà chẳng có - Cho bây giờ sẽ nhận được mai sau”, cùng với dòng tin báo: “Vợ Cao Trọng Hường đã mổ sỏi mật nhưng bị nhiễm trùng nên chưa xuất viện”. Dòng tin nhắn này có vẻ hiệu lực hơn. Nhiều anh em nhắn tin xin số điện thoại của bạn. Tôi nhắn tin cho số và gọi điện mô tả về người vợ tâm thần của Hường cho anh em biết. Nhiều bạn cứ thế mà đến thăm và chứng kiến tận mắt tình cảnh đốn đau khốn cùng của vợ chồng bạn.

Vợ bạn xuất viện ngày 11 tháng 06 và trở lại nhập viện ngày 23 để tiếp tục điều trị tán sỏi. Những người nuôi bệnh nhân cùng phòng lần trước đã ra đi không trở lại. Những phụ nữ nuôi bệnh



nhân mới lại cùng bạn chăm sóc vợ bạn. Có người dúm tiền vào túi áo vợ bạn. Cho dù họ là người xa lạ, khác niềm tin tôn giáo với bạn, nhưng tôi tin chắc những gì họ cho vợ bạn bây giờ sẽ nhận được mai sau. Vâng, tôi tin đời sau họ sẽ nhận được vô vàn ân phúc. Tôi vẫn tiếp tục liên lạc qua điện thoại, bạn cho biết vài ngày nữa vợ bạn sẽ xuất viện, về nhà nghỉ ngơi thời gian rồi xuống lại Sài Gòn, làm thủ tục nhập bệnh viện Nhiệt Đới để điều trị chứng tâm thần. Một lần nữa tôi an ủi bạn chịu khó vác Thánh giá, lập công đức đời này, để được ban thưởng đời sau. Đang tháng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, tôi khẩn cầu Thánh Tâm Ngài là Nguồn Mạch Yêu Thương và Lòng Thương Xót, yêu thương và thương xót bạn và người vợ tâm thần của bạn. Tôi lẩm nhẩm thêm mấy câu thơ đã gửi bạn bè:

“Có mang thương tích mới biết nỗi đau
Sa cơ hoạn nạn mới hiểu lòng nhau
Cay đắng ở đời ai mà chẳng có
Cho bây giờ sẽ nhận được mai sau”.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

15/8/2015, mừng kính trọng thể lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời.

Ban Biên tập Tập san TLHT LCTX chúc mừng bổn mạng chị

Maria MỸ ÁNH

là cộng tác viên của Tập san

Chúc chị luôn sống theo mẫu gương KHIÊM NHƯỜNG và VÂNG LỜI của Đức Maria.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Sống đạo vợ chồng

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ cuối)

LIÊN HỆ GIỮA TÌNH YÊU VÀ SỰ TÙNG PHỤC

Có một mối tương quan giữa tình yêu và sự tùng phục. Sự tùng phục tạo điều kiện thuận lợi cho tình yêu và ngược lại, tình yêu thực sự sẽ đón nhận được sự tùng phục hoàn toàn đặc biệt trong mỗi liên hệ vợ chồng.

Sự tùng phục tuyệt đối và thành thật của người vợ sẽ dành được tình yêu của chồng mình. Và tình yêu nhưng không và quảng đại của người chồng sẽ được đáp trả bởi sự tùng phục của vợ mình.

SỐNG ĐẠO VỢ CHỒNG LÀ SỐNG CHỨNG TÁ

Cả hai phải ý thức và cố gắng sống yêu thương và hiệp thông sâu xa để có thể phản chiếu cho nhau và cho mọi người, qua tình yêu của mình, tình yêu giữa Đức Kitô và Hội Thánh, qua mối tương quan của mình, mối tương quan giữa Đức Kitô và Hội Thánh, được lấy làm khuôn mẫu và nguồn cảm hứng.

Như thế đối với chúng ta, những người có gia đình, ngoài việc sống đạo làm người làm con Chúa, ta còn phải tiên vàn sống trọn đạo nghĩa vợ chồng. Đó không chỉ là nhiệm vụ căn bản gắn liền với ơn gọi sống đời hôn nhân mà còn là sứ mạng làm chứng tá Tin Mừng tình yêu cho Đức Kitô.

SỐNG ĐẠO VỢ CHỒNG LÀ CON ĐƯỜNG DẪN ĐẾN HẠNH PHÚC VIÊN MÃN

Đôi vợ chồng chỉ có thể kinh nghiệm được trật tự, hài hòa, và bình an trong gia đình và từ đó đạt đến sự hạnh phúc, sự viên mãn mà Chúa muốn khi mỗi người giữ nghiêm chỉnh khuôn vàng thước ngọc này: sống trọn vẹn bốn phận với tư cách là vợ, là chồng trong sự kính sợ Chúa, tùng phục lẫn nhau, tôn trọng và yêu thương nhau chân thành và tha thiết trong bất cứ mọi hoàn cảnh và điều



kiện dù cho phải trải qua nhiều gian truân thử thách như lời hứa khi cử hành Bí tích Hôn phối.

LÀM SAO CÓ THỂ SỐNG TRỌN ĐẠO NGHĨA VỢ CHỒNG?



Như chúng ta đã nói, sống đạo vợ chồng thôi mãi mãi là một thách đố, huống gì là sống trọn vì hậu quả của nguyên tội và những khủng hoảng giá trị những cam bẫy của thời hiện đại ảnh hưởng bởi nền văn minh sự chết.

Nhưng là Kitô hữu, chúng ta hoàn toàn có lý do để tin tưởng và cậy trông vì sức

mạnh của ta không phải nơi chính mình mà là ở chính Chúa, như thánh Phaolô nói: *“Chính lúc tôi yếu là lúc tôi mạnh”* hay *“Tôi có thể làm mọi sự trong Đấng làm cho tôi nên mạnh”*. Nghĩa là khi ta biết khiêm tốn nhận ra yếu đuối giới hạn và bất toàn của mình để chỉ biết cậy dựa vào quyền năng vô biên của Thiên Chúa.

ĐỨC TIN, ĐỨC CẬY VÀ ĐỨC MẾN LÀ THEN CHỐT

“Nếu anh em có đức tin bằng hạt cải, anh em có thể khiến cho núi non chuyển dời”.

“Đối với con người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể”.

“Đức tin của con đã cứu con. Hãy đứng dậy vác chông mà về!”.

“Khi Tôi bị treo lên, Tôi sẽ kéo mọi người đến với Tôi”.

“Thầy đây, đừng sợ! Chính Thầy đã thắng thế gian!”.

VUN TRỒNG CÁC NHÂN ĐỨC

Chúa đã ban tất cả cho ta qua Đức Giêsu Kitô, Người Con Chí ái của Người và Thánh Thần, quà tặng lớn lao nhất mà chúng ta có thể đón nhận. Ta cần phải vun trồng nhân đức qua:

- **Con đường thanh luyện** (voie purgative) bằng việc xét mình, tập từ bỏ chính mình và thường xuyên lãnh nhận Bí tích Hòa giải.

- **Con đường minh ngộ** (voie illuminative) bằng việc chuyên cần học hỏi, lắng nghe, chiêm niệm Lời Chúa (Lectio divina) và các sách tu đức.

- **Con đường thần hiệp** (voie unitive) qua việc cầu nguyện, đặc biệt tâm nguyện chiêm ngắm và tham dự thánh lễ lãnh Bí tích Thánh thể và sống bác ái.

KẾT HỢP MẬT THIẾT VỚI CHÚA LÀ CHÌA KHÓA ĐỂ SỐNG ĐẠO VỢ CHỒNG

"*Thiên Chúa là tình yêu*", một tình yêu vô vị lợi, vô điều kiện và vô giới hạn.

Kết hiệp với Chúa là mức lấy nguồn tình yêu không bao giờ cạn để sống trọn đạo vợ chồng.

Lạy Chúa, tình yêu của chúng con thường mang tính vụ lợi, có điều kiện và giới hạn. Chúng con có khuynh hướng chỉ yêu những người làm cho chúng con thích, làm vừa lòng chúng con. Xin cho chúng con cảm nghiệm được một cách sâu xa tình yêu bao la vô hạn của Chúa để chúng con có thể yêu thương mọi người, quên mình hiến thân cho nhau đặc biệt trong đời sống gia đình như Chúa đã nêu gương trên thập giá. Amen.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.



HIỆP THÔNG CẦU NGUYÊN

Trong tháng 7/2015, Cộng đoàn LCTX TGP nhận được 589 ý xin hiệp thông:

- Tạ ơn Ba Đấng, tạ ơn nhân kỷ niệm 30 năm hôn phối.
- Tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót - Như ý nguyện xin.
- Xin bình an gia đình, bản thân và cho cá nhân Maria.
- Xin ơn thánh hóa hồn xác, gia đình, bản thân 2 Antôn, Antôn Quang và Cavl.
- Xin ơn việc làm luôn ổn định và thánh hóa công ăn việc làm được thuận lợi, như ý.
- Hoán cải cho Anna Ly, Anna Phương, Antôn Quang, Augustinô, 3 Antôn, Arcèle Quy, Bênadô Tùng, Đaminh Mạo, Gioakim Gioan, 4 Giuse, Laurensô, Maria (Ngọc, Thương, Thảo), 3 Maria, Têrêsa, 3 Phaolô, Phêrô Cường, Phanxicô, Phêrô Phát và 2 người ngoại đạo.
- Xin ơn thánh hóa hồn xác, gia đình, bản thân và cá nhân André, Đaminh, Đôminicô Mẫn, Giuse, Maria, Maria Hạnh, Phanxicô, Phanxicô Minh, Phaolô Tài.
- Xin ơn chữa lành cho Anna, Anna Loan, Anê Bằng, Antôn, Antôn Quang, Augustinô, Augustinô Huy, Anphôngsô, Anphôngsô Chuẩn, bé Anna, Giuse (Dũng, Hưng, Tài, Tạo), Maria Giuse, Maria (An, Lan, Liên, Lụa, Kiều, Hoà, Hải, Mai, Trúc Mai, Nga, Mỹ Đức, Vinh, Túc, Trà, Trinh, Lụa, Liên, Khang, Phước, Phượng), Louis Marilac, Vincentê Tài, Gioan Baotixita Tài, Têrêsa Hoa, Tômasô, Phanxicô Khang, Phêrô Hiền, Phêrô Cường, Phêrô Triệu và một người ngoại đạo.
- Cầu cho linh hồn các linh mục, tu sĩ
- Cầu cho các linh hồn ông bà, cha mẹ tổ tiên.
- Cầu cho các linh hồn mồ côi - Cầu cho các thai nhi.
- Cầu cho linh hồn Cha cố Vinh Sơn, Giuse, Anna, 2 Maria, 2 Têrêsa, Phanxicô và mới qua đời.
- Cầu cho linh hồn ngoại giáo, ông bà cha mẹ ngoại giáo.
- Cầu giỗ cho linh hồn nữ tu Anna Loret, Agusta Monica, 2 Anna, André, Anna Maria, Đaminh, 3 Giuse, 2 Gioan, Maria Phêrô và 49 ngày Đức Giám mục Nicola, Phêrô và một linh hồn ngoại giáo.

- Cầu cho 2 linh hồn linh mục Giuse, Giuse Maria, Đaminh, Phaolô Maria, Phanxicô, Vinh Sơn Liêm; cho Agata, Algela de Mèdici, Anna, André, Anê, Antôn, Augustinô, Catina, Cecilia, Đaminh, Êli, Elizabeth, Giacôbê, Giuse, Gioan, Gioan Baotixita, GioaKim, Henriette, Hêrônimô, Inê, Isave, Jean D'Arc, Luca, Lucia, Louis, Matthêu, Matta, Martinô, Marcô, Maria, Maria Phước, Maria Goreti, Micae, Monica, Rôsa, Têrêsa, Têrêsa Maria, Théophane, Tôma, Têrêsa Maria, Vicentê, Stêphanô, Phanxicô, Phanxicô Xavie, Phaolô, Phêrô, 3 linh hồn ngoại giáo và các linh hồn ở luyện tội.
- Xin ơn tín thác, tận hiến, ơn hoán cải con cái, thêm đức tin, con cháu sống đạo đức.và bền đỗ cho Maria Trâm
- Xin ơn sáng soi, chết lành, giải thoát tội.
- Xin cho mẹ và thai nhi khoẻ mạnh, sinh nở bình an..
- Xin cho luận văn tốt nghiệp có kết quả tốt, học hành tiến bộ được lên lớp, thi có kết quả tốt.
- Xin cho Phaolô, Phaolô Cương và Phêrô bỏ được nghiện, chồng bỏ được rượu - Xin cho Tôma và Maria khoẻ mạnh.
- Xin cho giấy tờ thuận lợi, phỏng vấn tốt đẹp.
- Xin cho vượt qua khó khăn, giải thoát nợ, trả được nợ, nhận được nợ.
- Xin cho gia đình được đoàn tụ, hiệp nhất yêu thương, biết tin cậy và yêu mến Chúa.
- Xin cho bán được nhà, đất, mua được nhà, sang được quán.
- Xin cho có việc làm, việc làm được tốt đẹp, công việc làm ăn được phát triển.
- Xin cho tuổi già thêm lòng kính mến Chúa và trung thành theo Chúa đến giờ sau hết - Xin cho hôn nhân các con được tốt đẹp.
- Xin cho con cháu ngoan ngoãn, học hành tiến bộ.
- Xin cho cộng đoàn hiệp nhất và bền vững
- Xin cho đi đường xa và về bình an.
- Mừng kính bốn mạng Luca -- Xin cho 2 người nhận biết Chúa.
- Xin cho được có con, cho cháu được khoẻ mạnh
- **Cầu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời, đã giúp đỡ phát triển Cộng đoàn LCTX, được hồn an xác mạnh.**



Mục lục

† Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Chiêm ngưỡng Lòng TX của Chúa Giêsu	02
† Sống Lời Chúa	04
† Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B40)	14
† Tân Phúc âm hóa đời sống cộng đoàn (kỳ 11)	19
† Thơ: Mừng thánh Monica và Âu Tinh	23
† Tin tức & Sinh hoạt	24
† Thư thông báo	25
† DIỄN ĐÀN	
◆ Hy vọng vì có Mẹ được Chúa ân thưởng về trời	30
◆ Mẹ Maria: Nữ hoàng Thiên quốc	33
◆ Thiện nguyện	36
◆ Đức tin không phải là chuyện đặt cược	43
◆ Cuộc viếng thăm của ĐTC tại 3 nước Châu Mỹ	48
◆ Hai đồng tiền của bà góa	52
◆ Cho bây giờ sẽ nhận được mai sau	56
† Giáo dục Kitô giáo	
◆ Sống đạo vợ chồng (kỳ cuối)	59
† HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN	62

